

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1	ĐINH CÔNG THÀNH A	03/03/2007	0001	Nam	0	Bỏ thi
2	BÙI BÌNH AN	21/04/2007	0002	Nam	18	
3	BÙI THỊ THU AN	31/07/2007	0003	Nữ	16	U'TXT3
4	ĐINH ĐỨC AN	01/07/2007	0005	Nam	10	
5	ĐINH PHÚC AN	23/10/2007	0006	Nam	6	
6	ĐINH TRƯỜNG AN	02/12/2007	0007	Nam	10	
7	ĐỖ VĂN AN	12/07/2007	0010	Nam	6	
8	DƯƠNG VĂN AN	04/12/2007	0011	Nam	15	
9	HOÀNG TRƯỜNG AN	29/08/2007	0012	Nam	11	
10	LÊ TRỊNH HẢI AN	29/10/2007	0013	Nam	0	Bỏ thi
11	LÊ TRỌNG AN	19/10/2006	0014	Nam	15	
12	NGUYỄN ĐỨC AN	22/08/2006	0016	Nam	8	
13	NGUYỄN HỮU AN	08/10/2007	0017	Nam	11	
14	NGUYỄN NGỌC BẢO AN	12/09/2007	0018	Nữ	6	
15	NGUYỄN QUỐC AN	19/05/2007	0019	Nam	8	
16	NGUYỄN THANH AN	01/03/2007	0020	Nam	11	
17	NGUYỄN THÀNH AN	27/02/2007	0021	Nam	11	
18	PHẠM ĐỨC AN	09/08/2007	0022	Nam	8	
19	PHAN VĂN AN	08/09/2007	0023	Nam	12	
20	TẠ TRƯỜNG AN	29/09/2007	0024	Nam	6	
21	TRẦN LÊ THANH AN	12/10/2007	0025	Nam	10	
22	VŨ THẾ AN	29/10/2007	0027	Nam	15	
23	BÙI ĐỨC ANH	15/02/2005	0029	Nam	12	
24	BÙI HẢI ANH	15/02/2006	0030	Nam	11	
25	BÙI PHƯƠNG ANH	16/04/2007	0034	Nữ	10	
26	BÙI QUÁCH HỒNG ANH	19/01/2007	0035	Nam	13	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TS/2025 - DH, Đợt 1

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
27	BÙI THỊ MAI ANH	04/10/2006	0038	Nữ	15	
28	BÙI TRẦN HẢI ANH	11/05/2007	0039	Nam	11	
29	BÙI TUẤN ANH	23/07/2007	0040	Nam	16	
30	BÙI TUẤN ANH	19/03/2007	0041	Nam	12	1m60.0
31	BÙI TÙNG ANH	29/11/2007	0042	Nam	13	
32	CAO ĐĂNG PHƯƠNG ANH	28/03/2007	0043	Nam	16	
33	CAO HOÀNG ANH	21/01/2007	0044	Nam	16	
34	CHU QUANG ANH	04/11/2006	0046	Nam	0	Bỏ thi
35	ĐẶNG BẢO ANH	05/05/2007	0047	Nam	12	
36	ĐẶNG LÊ TUẤN ANH	25/08/2007	0049	Nam	8	
37	ĐẶNG MAI ANH	08/11/2007	0050	Nữ	20	U'TXT1
38	ĐẶNG TUẤN ANH	10/12/2007	0051	Nam	16	
39	ĐÀO ĐỨC ANH	27/11/2007	0053	Nam	20	U'TXT1
40	ĐINH NGUYỄN VIỆT ANH	28/09/2007	0056	Nam	15	
41	ĐINH TÙNG ANH	29/08/2007	0057	Nam	6	
42	ĐỖ BÁ TUẤN ANH	26/08/2007	0058	Nam	15	
43	ĐỖ HOÀNG NGUYÊN ANH	21/04/2006	0060	Nam	16	U'TXT3
44	ĐỖ NGUYỄN DUY ANH	09/12/2007	0061	Nam	8	
45	ĐỖ QUANG ANH	01/07/2007	0062	Nam	16	
46	DƯƠNG HÀ ANH	01/06/2007	0067	Nữ	10	
47	DƯƠNG HOÀNG ANH	11/04/2007	0068	Nam	14	
48	GIÁP LÊ ĐỨC ANH	14/11/2007	0069	Nam	14	
49	HÀ CÔNG ANH	31/12/2007	0070	Nam	18	
50	HÀ THỊ NGỌC ANH	17/01/2007	0072	Nữ	0	Bỏ thi
51	HÀ TRƯỜNG ANH	14/05/2007	0073	Nam	16	
52	HÀ TUẤN ANH	19/08/2007	0074	Nam	13	

* GHI CHÚ : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS/2025 – Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
53	HÀ VIỆT ANH	03/11/2007	0075	Nam	9	
54	HOÀNG ĐỨC ANH	04/11/2007	0076	Nam	10	
55	HOÀNG NGỌC ANH	30/11/2007	0081	Nữ	12	
56	HOÀNG THẾ ANH	09/10/2006	0082	Nam	11	
57	HOÀNG THẾ ANH	16/01/2007	0083	Nam	20	
58	HOÀNG VIỆT ANH	14/12/2007	0084	Nam	11	
59	KHÚC PHƯƠNG ANH	20/03/2007	0085	Nữ	20	U'TXT1
60	LÊ DIỆU ANH	21/10/2005	0088	Nữ	7	
61	LÊ ĐỖ MINH ANH	26/03/2006	0089	Nữ	13	
62	LÊ ĐỨC ANH	16/10/2007	0090	Nam	15	
63	LÊ ĐỨC QUỐC ANH	11/02/2002	0092	Nam	12	
64	LÊ NGUYỄN ĐỨC ANH	28/08/2007	0095	Nam	7	
65	LÊ NGUYỄN DUY ANH	28/08/2007	0096	Nam	11	
66	LÊ THÀNH ANH	15/06/2005	0097	Nam	13	
67	LÊ THỊ LAN ANH	29/06/2007	0098	Nữ	16	
68	LÊ TUẤN ANH	28/05/2006	0100	Nam	11	1m60.0
69	LÊ VIỆT ANH	23/12/2007	0103	Nam	10	
70	LÊ VŨ ĐỨC ANH	03/04/2007	0104	Nam	11	
71	LÒ THẾ ANH	20/11/2006	0106	Nam	16	
72	LÒ TUẤN ANH	02/09/2005	0108	Nam	12	
73	LƯƠNG NGỌC ANH	13/03/2007	0109	Nam	13	
74	LƯƠNG VIỆT ANH	27/04/2007	0110	Nam	15	
75	MÃ VIỆT ANH	16/12/2007	0111	Nam	16	
76	MAI VŨ ANH	13/02/2007	0112	Nam	16	
77	NGHIÊM BÁ HẢI ANH	25/02/2007	0113	Nam	13	
78	NGÔ HOÀNG ANH	10/04/2007	0114	Nam	13	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
79	NGUYỄN CẢNH LÂM ANH	02/11/2007	0115	Nam	14	
80	NGUYỄN DANH VIỆT ANH	29/07/2007	0116	Nam	11	
81	NGUYỄN ĐÌNH HẢI ANH	14/03/2007	0117	Nam	10	
82	NGUYỄN ĐÌNH PHAN ANH	05/05/2007	0118	Nam	13	
83	NGUYỄN ĐỨC ANH	19/11/2007	0119	Nam	14	
84	NGUYỄN ĐỨC ANH	01/07/2007	0120	Nam	14	
85	NGUYỄN ĐỨC ANH	28/08/2006	0121	Nam	11	
86	NGUYỄN ĐỨC ANH	19/04/2007	0122	Nam	10	
87	NGUYỄN DUY ANH	01/02/2007	0124	Nam	13	
88	NGUYỄN DUY ANH	12/07/2007	0125	Nam	10	
89	NGUYỄN HÀ TUẤN ANH	22/12/2006	0127	Nam	13	
90	NGUYỄN HẢI ANH	17/08/2007	0130	Nam	10	
91	NGUYỄN HOÀNG ANH	05/04/2007	0131	Nam	13	
92	NGUYỄN HOÀNG ANH	12/05/2007	0132	Nam	8	
93	NGUYỄN LÊ HOÀNG ANH	04/08/2007	0133	Nam	13	
94	NGUYỄN NHẬT ANH	01/08/2007	0137	Nam	7	
95	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	16/10/2007	0139	Nữ	16	U'TXT3
96	NGUYỄN QUANG ANH	04/09/2007	0140	Nam	0	Bỏ thi
97	NGUYỄN QUỐC ANH	13/07/2007	0141	Nam	8	
98	NGUYỄN SỸ TUẤN ANH	12/10/2004	0142	Nam	20	U'TXT1
99	NGUYỄN THẾ ANH	19/01/2007	0143	Nam	11	
100	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	16/08/2007	0146	Nữ	0	Bỏ thi
101	NGUYỄN TRUNG ANH	30/10/2007	0149	Nam	10	
102	NGUYỄN TUẤN ANH	23/10/2007	0152	Nam	9	
103	NGUYỄN TUẤN ANH	01/11/2006	0153	Nam	13	
104	NGUYỄN TUẤN ANH	25/07/2007	0154	Nam	15	

* GHI CHÚ : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
105	NGUYỄN VIỆT ANH	12/05/2007	0155	Nam	13	
106	NGUYỄN VIỆT ANH	14/11/2004	0156	Nam	14	
107	NGUYỄN VIỆT ANH	25/06/2007	0158	Nam	14	
108	PHẠM ĐỨC ANH	08/06/2007	0160	Nam	12	
109	PHẠM HOÀNG ANH	29/06/2007	0163	Nam	14	
110	PHẠM HỮU ANH	15/10/2007	0164	Nam	12	1m60.0
111	PHẠM LAN ANH	16/05/2007	0165	Nữ	10	
112	PHẠM NGỌC TUẤN ANH	30/12/2007	0167	Nam	12	
113	PHẠM QUANG ANH	24/10/2007	0168	Nam	17	
114	PHẠM THỪA VIỆT ANH	05/11/2007	0169	Nam	15	
115	PHẠM VIỆT ANH	30/03/2007	0173	Nam	12	
116	PHẠM VIỆT ANH	02/11/2007	0174	Nam	10	
117	PHAN ANH	17/09/2007	0175	Nam	8	
118	PHAN THỊ HẢI ANH	30/07/2007	0177	Nữ	10	
119	PHAN TUẤN ANH	15/08/2007	0179	Nam	9	
120	PHÓ ĐỨC ANH	23/04/2007	0180	Nam	14	
121	PHÙNG ĐOÀI ANH	16/06/2006	0181	Nam	14	
122	QUÁCH NGUYỄN VÂN ANH	05/11/2006	0182	Nữ	8	
123	QUÁCH TUẤN ANH	26/09/2007	0184	Nam	17	
124	QUẢNG TUẤN ANH	26/08/2007	0185	Nam	17	
125	TẠ HOÀNG ANH	20/04/2007	0186	Nam	12	
126	TÔNG DUY ANH	13/01/2007	0188	Nam	14	
127	TÔNG NGUYÊN ANH	26/03/2006	0189	Nam	12	
128	TRẦN HÀ ANH	20/08/2007	0191	Nữ	20	U'TXT1
129	TRẦN HOÀNG ANH	20/08/2007	0192	Nam	9	
130	TRẦN MINH ANH	09/09/2007	0194	Nữ	20	U'TXT1

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
131	TRẦN NGỌC ĐỨC ANH	18/07/2007	0195	Nam	11	
132	TRẦN PHI ANH	23/02/2007	0196	Nam	12	
133	TRẦN PHƯƠNG ANH	19/03/2007	0197	Nữ	7	
134	TRẦN THỊ VÂN ANH	03/03/2007	0199	Nữ	9	
135	TRẦN TIẾN ANH	10/03/2007	0200	Nam	10	
136	TRÌNH HỒNG ANH	06/07/2007	0203	Nam	14	
137	TRỊNH THẾ ANH	23/04/2007	0204	Nam	11	
138	TRỊNH THẾ ANH	21/12/2007	0205	Nam	11	
139	TRỊNH TÙNG ANH	20/11/2007	0206	Nam	9	
140	TRỊNH VIỆT ANH	07/06/2007	0207	Nam	12	
141	TRỊNH XUÂN ANH	20/09/2007	0208	Nam	12	
142	TRƯƠNG HẢI ANH	12/07/2007	0209	Nam	8	
143	TRƯƠNG NGỌC ANH	26/03/2006	0210	Nam	14	
144	TUỖNG TUẤN ANH	21/11/2007	0211	Nam	10	
145	VÀNG TUẤN ANH	09/11/2007	0213	Nam	11	
146	VI MAI ANH	11/12/2007	0214	Nữ	10	
147	VŨ HOÀNG ANH	16/12/2007	0217	Nam	8	
148	VŨ QUANG ANH	25/01/2005	0218	Nam	7	
149	VŨ THỊ QUỲNH ANH	21/07/2007	0220	Nữ	3	
150	VŨ TÙNG ANH	22/07/2007	0221	Nam	16	
151	VŨ VIỆT ANH	20/02/2007	0222	Nam	15	
152	VƯƠNG VIỆT ANH	15/10/2007	0223	Nam	9	1m60.0
153	ĐẶNG NGUYỄN NGỌC ÁNH	21/08/2007	0224	Nữ	13	
154	HÀ DIỆU ÁNH	01/10/2007	0225	Nữ	14	
155	HÀ THỊ MINH ÁNH	06/05/2007	0226	Nữ	9	
156	LẠI THỊ ÁNH	27/12/2007	0227	Nữ	0	Bỏ thi

* GHI CHÚ : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
157	LỤC MINH ÁNH	02/01/2007	0228	Nữ	11	
158	LƯƠNG NGỌC ÁNH	15/11/2007	0229	Nữ	18	U'TXT2
159	NGUYỄN MINH ÁNH	03/07/2005	0230	Nữ	9	
160	NGUYỄN THỊ HỒNG ÁNH	22/07/2007	0231	Nữ	20	U'TXT1
161	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	25/06/2007	0232	Nữ	11	
162	NGUYỄN TÚ ÁNH	27/10/2007	0233	Nam	15	
163	NGUYỄN XUÂN ÁNH	28/05/2007	0234	Nam	17	
164	PHẠM NGỌC ÁNH	14/02/2007	0235	Nữ	14	
165	PHẠM PHƯƠNG ÁNH	18/06/2007	0236	Nữ	8	
166	SÙNG THỊ ÁNH	03/09/2007	0237	Nữ	5	
167	VŨ MINH ÁNH	05/05/2007	0239	Nữ	8	
168	CÀM XUÂN BẮC	24/03/2007	0240	Nam	15	
169	ĐINH VIỆT BẮC	18/10/2006	0241	Nam	14	
170	HÀ XUÂN BẮC	03/07/2007	0243	Nam	17	
171	NGUYỄN SƠN BẮC	09/01/2007	0245	Nam	13	
172	NGUYỄN VĂN BẮC	27/09/2007	0246	Nam	9	1m57.0
173	BÙI XUÂN BÁCH	03/09/2007	0247	Nam	12	
174	DƯƠNG DUY BÁCH	18/12/2007	0248	Nam	15	
175	GIÁP MINH BÁCH	20/02/2007	0249	Nam	11	
176	LƯU XUÂN BÁCH	09/11/2007	0250	Nam	12	
177	NGUYỄN CÔNG BÁCH	23/10/2007	0251	Nam	10	
178	TRẦN NHẬT BÁCH	30/07/2007	0253	Nam	13	
179	TRẦN QUANG BÁCH	24/09/2007	0254	Nam	11	
180	TRẦN QUANG BÁCH	13/04/2007	0255	Nam	10	
181	VI TRUNG BÁCH	10/11/2007	0256	Nam	15	
182	ĐỖ VĂN BẰNG	20/03/2007	0259	Nam	17	

* GHI CHÚ : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
183	NGŨ TRƯỜNG BẰNG	10/03/2007	0260	Nam	14	
184	VŨ ĐĂNG BẰNG	02/07/2007	0262	Nam	0	Bỏ thi
185	CHỬ MINH BẢO	16/10/2007	0265	Nam	7	
186	ĐÀO GIA BẢO	26/09/2007	0267	Nam	11	
187	ĐỖ THIÊN BẢO	20/10/2007	0268	Nam	12	
188	HÀ KHÁNH TIÊN BẢO	12/03/2006	0270	Nam	10	
189	HỒ SỸ GIA BẢO	04/12/2007	0271	Nam	16	
190	HOÀNG GIA BẢO	18/10/2007	0272	Nam	13	
191	LÂM QUỐC BẢO	03/10/2007	0273	Nam	16	
192	LƯU GIA BẢO	13/05/2007	0275	Nam	9	
193	LƯU NGUYỄN GIA BẢO	09/01/2007	0276	Nam	13	
194	NGÔ CHÍ BẢO	14/12/2007	0277	Nam	9	
195	NGÔ GIA BẢO	23/12/2007	0278	Nam	11	
196	NGÔ GIA BẢO	20/03/2007	0279	Nam	8	
197	NGUYỄN GIA BẢO	08/08/2007	0280	Nam	12	
198	NGUYỄN HUỲNH GIA BẢO	08/02/2006	0282	Nam	10	
199	NGUYỄN NGỌC BẢO	31/08/2007	0283	Nam	7	
200	NGUYỄN QUỐC BẢO	27/01/2007	0285	Nam	11	
201	NGUYỄN THẾ BẢO	09/07/2007	0286	Nam	14	
202	PHẠM DƯƠNG GIA BẢO	29/03/2007	0287	Nam	12	
203	PHẠM GIA BẢO	16/03/2007	0288	Nam	11	
204	PHẠM GIA BẢO	11/07/2007	0289	Nam	12	
205	PHẠM TRẦN QUỐC BẢO	11/01/2007	0290	Nam	14	
206	PHÙNG GIA BẢO	27/12/2007	0292	Nam	18	ƯTXX2
207	TẠ QUỐC BẢO	07/09/2007	0293	Nam	12	
208	THÀNH GIA BẢO	10/01/2007	0294	Nam	7	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : ƯTXX1 / ƯTXX2 / ƯTXX3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS 2025 – ĐH, Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
209	TRẦN GIA BẢO	30/11/2007	0295	Nam	7	
210	TRIỆU DUY BẢO	21/05/2007	0296	Nam	16	U'TXT3
211	TRỊNH ĐỨC BẢO	19/12/2007	0297	Nam	14	
212	TRỊNH THÁI BẢO	10/04/2007	0298	Nam	11	
213	TRƯƠNG GIA BẢO	25/10/2007	0299	Nam	8	
214	TRƯƠNG THIẾT BẢO	12/11/2007	0300	Nam	16	U'TXT3
215	VÌ QUỐC BẢO	04/10/2007	0301	Nam	13	
216	VÌ QUỐC BẢO	04/11/2007	0302	Nam	11	
217	VŨ CHÍ BẢO	31/12/2007	0303	Nam	13	
218	VƯƠNG QUỐC BẢO	27/09/2007	0305	Nam	12	
219	NHỮ VI NGỌC BÍCH	24/09/2007	0307	Nữ	10	
220	VŨ THỊ NGỌC BÍCH	10/11/2007	0308	Nữ	10	
221	NGUYỄN THANH BIÊN	07/05/2007	0309	Nam	12	
222	CHU THANH BÌNH	21/09/2007	0312	Nam	11	
223	ĐẶNG HOÀNG BÌNH	09/02/2004	0313	Nam	11	
224	ĐẶNG VĂN BÌNH	20/11/2007	0314	Nam	11	
225	LA THANH BÌNH	21/06/2007	0316	Nam	11	
226	LƯƠNG CÔNG BÌNH	24/09/2007	0320	Nam	12	
227	LƯƠNG HẢI BÌNH	25/11/2007	0321	Nam	12	
228	MẠC VĂN BÌNH	09/07/2007	0322	Nam	13	
229	MAI THANH BÌNH	09/01/2007	0323	Nam	12	
230	NGUYỄN CHÂU BÌNH	17/09/2007	0324	Nam	11	
231	NGUYỄN ĐÌNH BÌNH	26/03/2007	0325	Nam	12	
232	NGUYỄN QUÝ BÌNH	10/05/2007	0328	Nam	11	
233	NGUYỄN THANH BÌNH	17/02/2007	0329	Nam	11	
234	NGUYỄN TU BÌNH	07/08/2007	0330	Nam	14	

* GHI CHÚ : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS/2025/ĐH, Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
235	PHẠM ĐỨC BÌNH	11/09/2007	0332	Nam	7	
236	PHẠM GIA BÌNH	31/10/2007	0333	Nam	12	
237	PHẠM NHẤT BÌNH	04/04/2007	0334	Nam	11	
238	PHẠM THANH BÌNH	12/02/2007	0335	Nam	11	
239	TRẦN QUANG BÌNH	16/12/2005	0337	Nam	10	
240	LA THỊ NHẢ CA	07/03/2007	0339	Nữ	11	
241	HOÀNG MẠNH CẨM	06/03/2007	0341	Nam	13	
242	NGUYỄN VĂN DƯƠNG CẨM	10/04/2007	0342	Nam	16	
243	LÊ ĐỨC CẢNH	07/10/2006	0343	Nam	16	U'TXT3
244	QUÁCH THANH CẢNH	01/07/2007	0344	Nam	16	
245	VŨ CHÍ CAO	06/11/2007	0345	Nam	0	Bỏ thi
246	LƯU ĐÌNH CÁT	18/05/2007	0346	Nam	10	
247	SỜ MỜ CHAI	28/06/2007	0347	Nam	13	1m60.0
248	HOÀNG KIỀU CHÂM	28/11/2007	0348	Nữ	11	
249	NGUYỄN ĐẶNG MINH CHÂU	11/10/2007	0351	Nữ	7	1m51.0
250	NGUYỄN HÀ CHÂU	16/06/2007	0352	Nam	12	
251	TRỊNH MINH CHÂU	02/04/2007	0353	Nam	11	
252	QUAN VĂN CHẾ	09/08/2007	0355	Nam	16	
253	BÙI HOÀNG MAI CHI	23/05/2007	0356	Nữ	10	
254	BÙI LINH CHI	17/09/2007	0357	Nữ	11	
255	ĐỖ THỊ QUỲNH CHI	28/06/2007	0358	Nữ	18	U'TXT2
256	NGUYỄN PHƯƠNG CHI	27/10/2007	0359	Nữ	10	
257	NGUYỄN QUỲNH CHI	28/10/2007	0360	Nữ	11	
258	NGUYỄN THỊ KIM CHI	27/12/2007	0361	Nữ	11	
259	NGUYỄN THỊ KIM CHI	02/12/2007	0362	Nữ	10	
260	NGUYỄN THỊ QUỲNH CHI	27/10/2007	0363	Nữ	12	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
261	NGUYỄN VŨ YẾN CHI	08/06/2007	0365	Nữ	15	
262	PHẠM NGUYỄN KHÁNH CHI	12/12/2007	0369	Nữ	11	
263	TRẦN KHÁNH CHI	22/12/2007	0370	Nữ	16	
264	TRẦN LINH CHI	15/10/2007	0371	Nữ	9	
265	BÙI HỮU CHIẾN	24/09/2006	0373	Nam	15	
266	ĐÀO XUÂN CHIẾN	10/08/2006	0374	Nam	0	Bỏ thi
267	ĐỖ MẠNH CHIẾN	29/08/2007	0375	Nam	16	
268	LÊ ĐĂNG CHIẾN	04/09/2007	0377	Nam	8	
269	LÊ KHẢ CHIẾN	22/10/2006	0378	Nam	13	
270	NGUYỄN MINH CHIẾN	16/10/2007	0380	Nam	11	
271	PHÙNG ĐỨC CHIẾN	29/10/2007	0382	Nam	10	
272	PHÙNG MINH CHIẾN	14/01/2007	0383	Nam	13	
273	TRẦN MINH CHIẾN	18/08/2006	0384	Nam	11	
274	NGUYỄN VĂN CHIẾT	13/09/2007	0386	Nam	10	
275	ĐỖ TRƯƠNG CHIÊU	11/07/2007	0387	Nam	11	
276	NGUYỄN ĐỨC CHINH	27/10/2007	0388	Nam	17	
277	TRẦN TRỌNG CHINH	11/03/2007	0389	Nam	0	Bỏ thi
278	BÙI TRUNG CHÍNH	09/10/2007	0390	Nam	15	
279	HOÀNG MÔNG CHÍNH	27/11/2007	0392	Nam	17	
280	NGUYỄN ANH CHÍNH	09/03/2007	0393	Nam	8	
281	NGUYỄN XUÂN CHÍNH	19/01/2007	0394	Nam	11	
282	LÒ VĂN CHỈNH	22/03/2006	0397	Nam	10	
283	NGUYỄN CHƯ	27/08/2007	0398	Nam	10	
284	HUỲNH MINH CHUẨN	30/09/2007	0399	Nam	16	
285	BÙI THANH CHÚC	09/05/2007	0400	Nữ	13	
286	HÀ THANH CHÚC	15/09/2007	0401	Nữ	9	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
287	CHU HỒNG CHÚC	11/08/2007	0402	Nam	11	
288	ĐÀO ĐỨC CHUNG	28/11/2004	0403	Nam	18	U'TXT2
289	TRƯƠNG VĂN CHUNG	01/11/2007	0405	Nam	14	
290	HOÀNG VĂN CHUYÊN	11/06/2007	0406	Nam	13	
291	LÀU A CÔNG	05/04/2006	0408	Nam	12	
292	LÊ MINH CÔNG	24/07/2007	0409	Nam	10	
293	LÊ THÀNH CÔNG	27/07/2007	0410	Nam	12	
294	NGUYỄN CHÍ CÔNG	19/12/2007	0411	Nam	13	
295	NGUYỄN CHÍ CÔNG	18/08/2007	0412	Nam	10	
296	NGUYỄN KHẮC CÔNG	03/05/2005	0413	Nam	13	
297	NGUYỄN THẾ CÔNG	18/11/2007	0414	Nam	11	
298	NGUYỄN VĂN CÔNG	09/06/2006	0415	Nam	13	
299	TRẦN THÀNH CÔNG	10/05/2007	0416	Nam	10	
300	VŨ THÀNH CÔNG	07/10/2007	0417	Nam	10	
301	NGUYỄN THÁI CƯỜNG	15/03/2007	0421	Nam	12	
302	VÀNG VĂN CƯỜNG	09/01/2007	0422	Nam	13	
303	VŨ TIẾN CƯỜNG	25/09/2003	0423	Nam	12	
304	BẠCH VĂN CƯỜNG	06/12/2007	0424	Nam	11	
305	BÙI ĐỨC CƯỜNG	26/06/2007	0425	Nam	18	U'TXT2
306	BÙI DUY CƯỜNG	11/07/2007	0426	Nam	10	
307	BÙI DUY CƯỜNG	29/06/2007	0427	Nam	11	
308	BÙI MẠNH CƯỜNG	20/04/2007	0428	Nam	11	
309	LÒ MẠNH CƯỜNG	16/01/2007	0432	Nam	13	
310	NGUYỄN DUY CƯỜNG	06/09/2006	0438	Nam	15	
311	NGUYỄN HÙNG CƯỜNG	12/06/2007	0439	Nam	8	
312	NGUYỄN KIÊN CƯỜNG	03/11/2001	0440	Nam	15	

* GHI CHÚ : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
313	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	11/05/2007	0442	Nam	11	
314	NGUYỄN MINH CƯỜNG	26/05/2007	0443	Nam	13	
315	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	14/04/2006	0444	Nam	14	
316	NÔNG NHẬT CƯỜNG	12/02/2007	0446	Nam	17	
317	PHẠM MẠNH CƯỜNG	01/11/2007	0447	Nam	12	
318	PHẠM NGỌC CƯỜNG	10/09/2007	0448	Nam	13	
319	TĂNG VIỆT CƯỜNG	14/09/2007	0450	Nam	19	
320	TRẦN MINH CƯỜNG	05/11/2007	0451	Nam	9	
321	TRẦN PHAN CƯỜNG	16/11/2007	0452	Nam	10	
322	TRẦN THỂ CƯỜNG	13/09/2007	0453	Nam	16	
323	TRẦN VIỆT CƯỜNG	08/10/2007	0455	Nam	12	
324	NGUYỄN PHƯƠNG CỬU	14/07/2006	0457	Nam	20	U'TXT1
325	NÔNG CÔNG DANH	19/03/2007	0461	Nam	10	
326	NGUYỄN THỊ DIỄM	28/06/2007	0462	Nữ	13	
327	VƯƠNG NGỌC DIỄM	13/11/2007	0464	Nữ	10	
328	TÔ VĂN DIỆN	29/10/2007	0465	Nam	16	
329	BÙI THỊ NGỌC DIỆP	21/02/2007	0466	Nữ	16	
330	CHỦ NGỌC DIỆP	28/07/2007	0467	Nam	12	
331	LÒ THỊ DIỆP	26/08/2007	0470	Nữ	14	
332	NGÔ NGỌC DIỆP	14/12/2007	0472	Nữ	11	
333	NÔNG THỊ NGỌC DIỆP	08/08/2007	0473	Nữ	10	
334	TRẦN NGỌC DIỆP	13/03/2007	0474	Nữ	13	
335	VŨ THỊ MAI DOAN	07/08/2007	0475	Nữ	14	
336	ĐỖ VIỆT DOANH	13/06/2007	0476	Nam	17	
337	DƯƠNG TIẾN DOANH	09/11/2007	0477	Nam	17	
338	MA NHÂN DOANH	20/10/2007	0478	Nam	12	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
 Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
339	LÒ VĂN DU	20/01/2007	0479	Nam	12	
340	LÒ THỊ DƯ	21/03/2007	0480	Nữ	0	Bỏ thi
341	VÀNG THỊ DUA	08/07/2007	0481	Nữ	10	
342	TRẦN XUÂN DUẨN	17/07/2006	0482	Nam	17	
343	PHẠM TIẾN DUẬT	12/09/2007	0483	Nam	12	
344	NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	02/08/2007	0484	Nữ	0	Bỏ thi
345	NGUYỄN THUỖ DUNG	24/09/2007	0485	Nữ	6	
346	TÔ THỊ DUNG	28/07/2007	0487	Nữ	12	
347	BÙI CHÍ DŨNG	03/07/2007	0488	Nam	18	
348	BÙI MẠNH DŨNG	10/01/2007	0489	Nam	10	
349	BÙI TIẾN DŨNG	01/06/2007	0490	Nam	20	U'TXT1
350	CAO MINH DŨNG	22/12/2007	0491	Nam	13	
351	CAO TUẤN DŨNG	01/01/2007	0492	Nam	7	
352	CHÈO PHỦ DŨNG	03/01/2007	0493	Nam	13	1m61.5
353	CHU ĐỨC DŨNG	09/03/2007	0494	Nam	10	
354	ĐINH TIẾN DŨNG	15/09/2007	0497	Nam	11	
355	ĐINH TIẾN DŨNG	15/11/2007	0499	Nam	12	
356	ĐỖ ANH DŨNG	19/10/2007	0501	Nam	13	
357	ĐOÀI SỸ DŨNG	25/08/2007	0503	Nam	17	
358	DƯƠNG MẠNH DŨNG	29/07/2007	0504	Nam	12	
359	HOÀNG ANH DŨNG	15/01/2007	0507	Nam	13	
360	HOÀNG ANH DŨNG	19/11/2007	0508	Nam	16	
361	HOÀNG VIỆT DŨNG	13/04/2007	0509	Nam	13	
362	LẠI HOÀNG DŨNG	14/07/2007	0510	Nam	15	
363	LÊ ANH DŨNG	26/09/2007	0511	Nam	16	
364	LÊ MẠNH DŨNG	10/01/2007	0512	Nam	15	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS/2025/HĐH, Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
365	LÊ NGỌC TRUNG DŨNG	01/02/2007	0513	Nam	11	
366	LÊ QUANG DŨNG	04/08/2007	0514	Nam	13	
367	LÊ SINH DŨNG	29/12/2007	0515	Nam	11	
368	LÊ TRẦN TUẤN DŨNG	24/07/2007	0516	Nam	13	
369	LÊ TRUNG DŨNG	28/10/2007	0517	Nam	11	
370	LÒ VIỆT DŨNG	07/02/2006	0519	Nam	13	
371	LƯƠNG HÀ NGUYỄN DŨNG	10/02/2007	0521	Nam	14	
372	MAI TRUNG DŨNG	01/01/2006	0523	Nam	11	
373	NGÔ THẾ DŨNG	11/07/2007	0525	Nam	10	
374	NGÔ TIỀN DŨNG	11/12/2006	0526	Nam	14	
375	NGÔ XUÂN DŨNG	31/01/2007	0527	Nam	13	
376	NGUYỄN ANH DŨNG	24/08/2007	0528	Nam	14	
377	NGUYỄN ANH DŨNG	23/07/2007	0529	Nam	20	U'TXT1
378	NGUYỄN ANH DŨNG	05/02/2007	0530	Nam	13	
379	NGUYỄN BÙI TIỀN DŨNG	05/01/2007	0531	Nam	10	1m61.0
380	NGUYỄN ĐIỆN DŨNG	11/10/2007	0533	Nam	16	U'TXT3
381	NGUYỄN HỮU HÙNG DŨNG	20/05/2007	0536	Nam	12	
382	NGUYỄN HUY DŨNG	25/10/2007	0537	Nam	11	
383	NGUYỄN LÂM TRÍ DŨNG	24/02/2007	0538	Nam	12	
384	NGUYỄN TIỀN DŨNG	20/07/2007	0541	Nam	16	
385	NGUYỄN TIỀN DŨNG	11/04/2007	0542	Nam	10	
386	NGUYỄN VIỆT DŨNG	14/01/2007	0545	Nam	7	
387	NGUYỄN VIỆT DŨNG	18/07/2007	0546	Nam	10	
388	PHẠM HỒNG DŨNG	12/04/2007	0547	Nam	16	
389	PHẠM TRUNG DŨNG	06/04/2007	0548	Nam	14	
390	PHAN MẠNH DŨNG	16/10/2007	0549	Nam	11	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
391	TRẦN MINH DŨNG	26/03/2007	0550	Nam	14	
392	TRẦN QUANG DŨNG	02/01/2007	0551	Nam	13	
393	TRẦN QUỐC DŨNG	26/10/2007	0552	Nam	15	
394	VŨ ĐỨC DŨNG	02/01/2007	0553	Nam	12	
395	VŨ VIỆT DŨNG	30/09/2007	0554	Nam	12	
396	BÙI MINH DƯƠNG	30/09/2007	0555	Nam	12	
397	BÙI THÁI DƯƠNG	21/07/2007	0556	Nam	10	
398	ĐẶNG THUYẾT DƯƠNG	30/09/2007	0559	Nữ	15	
399	ĐÀO TÙNG DƯƠNG	16/05/2007	0560	Nam	10	
400	ĐÀO VĂN DƯƠNG	16/09/2007	0561	Nam	11	
401	ĐỖ VĂN DƯƠNG	07/10/2007	0564	Nam	17	
402	ĐOÀN VĂN DƯƠNG	12/02/2007	0566	Nam	15	
403	DƯƠNG THỊ ÁNH DƯƠNG	21/08/2007	0567	Nữ	8	
404	HÀ ĐÌNH DƯƠNG	12/05/2007	0568	Nam	10	
405	HÀ HUY DƯƠNG	02/01/2007	0569	Nam	10	
406	LÊ HỒNG DƯƠNG	06/03/2006	0572	Nam	9	
407	LÒ HẢI DƯƠNG	04/11/2007	0574	Nam	16	
408	NGÔ KIM DƯƠNG	19/05/2006	0575	Nam	12	
409	NGUYỄN BÁ DƯƠNG	21/06/2007	0577	Nam	12	
410	NGUYỄN ĐỨC DƯƠNG	18/12/2007	0579	Nam	11	
411	NGUYỄN ĐỨC DƯƠNG	30/11/2007	0580	Nam	15	
412	NGUYỄN HOÀNG DƯƠNG	20/09/2006	0581	Nam	15	
413	NGUYỄN MINH DƯƠNG	23/08/2007	0582	Nam	17	
414	NGUYỄN THUYẾT DƯƠNG	17/10/2007	0583	Nữ	18	U'TXT2
415	NGUYỄN TIẾN DƯƠNG	05/07/2007	0585	Nam	13	
416	NGUYỄN TÙNG DƯƠNG	11/07/2007	0586	Nam	9	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
417	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	01/05/2007	0587	Nam	10	
418	NGUYỄN VĂN TÙNG DƯƠNG	20/10/2007	0588	Nam	9	
419	NGUYỄN VIỆT DƯƠNG	19/02/2007	0589	Nam	7	
420	NGUYỄN VŨ XUÂN DƯƠNG	02/07/2004	0590	Nam	8	
421	NÔNG VĂN DƯƠNG	24/06/2007	0591	Nam	14	
422	PHẠM THANH DƯƠNG	29/06/2007	0593	Nam	15	
423	PHÙNG QUANG DƯƠNG	05/01/2007	0596	Nam	11	
424	SÀM THỊ THÙY DƯƠNG	25/05/2006	0597	Nữ	18	
425	TRẦN HỮU DƯƠNG	02/01/2007	0599	Nam	17	
426	TRẦN THÁI DƯƠNG	03/12/2007	0600	Nam	14	
427	VŨ ĐẠI DƯƠNG	31/07/2007	0602	Nam	10	
428	VŨ HẢI DƯƠNG	28/01/2007	0603	Nam	15	1m61.0
429	VŨ HẢI DƯƠNG	07/10/2007	0604	Nam	12	
430	VŨ HẢI DƯƠNG	11/11/2007	0605	Nam	12	
431	VŨ NGỌC DƯƠNG	04/12/2007	0606	Nam	12	
432	VŨ TÙNG DƯƠNG	05/11/2007	0607	Nam	2	
433	MA CÔNG DƯỠNG	31/03/2007	0608	Nam	12	
434	BÙI NGUYỄN DUY	08/07/2007	0609	Nam	14	
435	ĐẶNG QUANG DUY	24/06/2004	0610	Nam	10	
436	ĐOÀN KHÁNH DUY	10/07/2007	0611	Nam	13	
437	DƯƠNG MINH DUY	09/09/2007	0612	Nam	13	
438	HOÀNG NGỌC DUY	04/10/2007	0613	Nam	11	
439	HOÀNG VIỆT DUY	08/08/2007	0614	Nam	12	
440	LÊ KHÁNH DUY	29/05/2007	0615	Nam	16	U'TXT3
441	LÊ VĂN DUY	12/04/2007	0616	Nam	10	
442	LÒ ĐỨC DUY	04/05/2007	0618	Nam	14	

* GHI CHÚ : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
443	LÒ NGỌC DUY	24/03/2007	0619	Nam	20	1m60.0
444	MA ĐỨC VŨ DUY	01/05/2007	0622	Nam	12	
445	MAI KHÁNH DUY	13/03/2006	0623	Nam	15	
446	NGUYỄN BẢO DUY	10/09/2007	0625	Nam	11	
447	NGUYỄN ĐOÀN TIẾN DUY	15/11/2007	0627	Nam	13	
448	NGUYỄN KHẮC DUY	21/10/2007	0628	Nam	9	
449	NGUYỄN KHÁNH DUY	16/07/2007	0630	Nam	7	
450	NGUYỄN KHÁNH DUY	22/11/2007	0631	Nam	19	
451	NGUYỄN MẠNH DUY	12/08/2007	0632	Nam	17	
452	NGUYỄN QUANG DUY	17/02/2007	0633	Nam	13	
453	NGUYỄN TRƯỜNG DUY	19/07/2007	0635	Nam	13	
454	NÔNG ĐỨC DUY	10/09/2007	0636	Nam	13	
455	NÔNG KHÁNH DUY	25/06/2006	0637	Nam	16	
456	PHẠM THÀNH DUY	10/11/2007	0638	Nam	11	
457	TRẦN ĐỨC DUY	27/10/2007	0642	Nam	9	
458	TRẦN ĐỨC DUY	31/05/2007	0643	Nam	9	
459	TRỊNH KHƯƠNG DUY	23/12/2007	0645	Nam	12	
460	VÀNG QUỐC DUY	10/05/2007	0646	Nam	11	
461	VI HẢI DUY	16/09/2007	0648	Nam	9	
462	VŨ ĐỨC DUY	25/09/2006	0651	Nam	9	
463	VŨ HỒNG DUY	29/12/2007	0653	Nam	10	
464	VŨ THÀNH DUY	03/10/2007	0655	Nam	11	
465	VƯƠNG VIỆT DUY	09/09/2007	0656	Nam	11	1m61.0
466	BÙI THỊ DUYÊN	11/12/2007	0658	Nữ	14	
467	ĐINH MỸ DUYÊN	23/06/2007	0659	Nữ	9	
468	LẠI MỸ DUYÊN	20/09/2007	0661	Nữ	0	Bỏ thi

* GHI CHÚ : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS/2025 - ĐH, Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
469	QUÁCH THỊ DUYÊN	09/09/2007	0663	Nữ	6	
470	TRẦN THỊ DUYÊN	12/11/2007	0664	Nữ	11	
471	TRẦN THỊ MỸ DUYÊN	03/11/2003	0665	Nữ	8	
472	LÊ ĐỨC ĐẠI	17/02/2007	0667	Nam	13	
473	PHẠM ANH ĐẠI	01/01/2006	0669	Nam	11	
474	PHÙNG HUY ĐẠI	24/05/2007	0670	Nam	16	
475	HOÀNG LINH ĐAN	04/12/2007	0674	Nữ	0	Bỏ thi
476	NGUYỄN MINH ĐAN	25/04/2007	0676	Nam	13	
477	NGUYỄN VŨ TÂM ĐAN	18/12/2007	0678	Nữ	8	
478	ĐINH HẢI ĐĂNG	29/08/2007	0681	Nam	9	
479	ĐỖ HẢI ĐĂNG	26/07/2007	0682	Nam	12	
480	KHÀ HẢI ĐĂNG	19/08/2007	0683	Nam	14	
481	NGUYỄN ĐÌNH HẢI ĐĂNG	01/12/2007	0686	Nam	10	
482	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	01/04/2007	0687	Nam	17	
483	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	09/05/2007	0688	Nam	11	
484	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	07/05/2006	0690	Nam	14	
485	NGUYỄN VŨ THÀNH ĐĂNG	09/04/2007	0692	Nam	11	
486	PHẠM HẢI ĐĂNG	30/09/2007	0693	Nam	14	1m61.0
487	PHẠM HẢI ĐĂNG	13/11/2007	0694	Nam	16	
488	THÂN VŨ HẢI ĐĂNG	25/09/2006	0696	Nam	9	
489	TÔ HẢI ĐĂNG	29/06/2007	0697	Nam	0	Bỏ thi
490	BÙI CÔNG ĐẠT	28/01/2007	0701	Nam	11	
491	BÙI ĐỨC ĐẠT	26/05/2007	0702	Nam	9	
492	BÙI MINH ĐẠT	15/06/2007	0703	Nam	15	
493	BÙI THÀNH ĐẠT	31/08/2007	0704	Nam	14	
494	BÙI TIẾN ĐẠT	25/01/2007	0705	Nam	13	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TS' 2025 - Đợt 1

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
495	ĐẶNG TIẾN ĐẠT	01/09/2007	0706	Nam	11	
496	ĐẶNG VĂN THÀNH ĐẠT	18/09/2007	0707	Nam	14	
497	ĐINH VĂN ĐẠT	27/08/2007	0709	Nam	9	
498	ĐỖ THIỆN TIẾN ĐẠT	06/09/2007	0711	Nam	10	
499	ĐỖ TIẾN ĐẠT	06/09/2007	0712	Nam	11	
500	DƯƠNG VĂN ĐẠT	19/10/2007	0714	Nam	13	
501	HOÀNG TIẾN THÀNH ĐẠT	05/04/2007	0716	Nam	15	
502	KE TIẾN ĐẠT	15/08/2007	0718	Nam	14	
503	LẠI TIẾN ĐẠT	09/01/2007	0719	Nam	11	
504	LÊ HỮU TUẤN ĐẠT	07/11/2007	0720	Nam	13	
505	LÊ PHẠM HOÀNG ĐẠT	15/08/2007	0721	Nam	10	
506	LÊ VĂN ĐẠT	07/01/2007	0722	Nam	12	
507	LÝ THÀNH ĐẠT	06/01/2006	0723	Nam	11	
508	MÈ VĂN ĐẠT	25/02/2007	0726	Nam	12	
509	NGÔ VĂN ĐẠT	28/12/2007	0727	Nam	10	
510	NGUYỄN DUYÊN ĐẠT	03/03/2006	0729	Nam	11	
511	NGUYỄN NGỌC THÀNH ĐẠT	15/01/2007	0731	Nam	9	
512	NGUYỄN SỸ TUẤN ĐẠT	07/11/2007	0732	Nam	10	
513	NGUYỄN TẤN ĐẠT	05/08/2006	0733	Nam	11	
514	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	21/11/2007	0734	Nam	10	
515	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	15/08/2007	0735	Nam	12	
516	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	14/10/2007	0736	Nam	12	
517	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	16/03/2007	0738	Nam	11	
518	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	20/02/2007	0739	Nam	13	
519	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	14/05/2007	0740	Nam	12	
520	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	12/12/2007	0741	Nam	14	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
521	NGUYỄN VĂN ĐẠT	06/07/2007	0742	Nam	17	
522	NGUYỄN VĂN ĐẠT	05/08/2007	0743	Nam	13	
523	NGUYỄN VIỆT THÀNH ĐẠT	08/08/2006	0744	Nam	11	
524	NGUYỄN XUÂN ĐẠT	04/05/2007	0745	Nam	12	
525	PHẠM THÀNH ĐẠT	30/06/2007	0746	Nam	12	
526	PHẠM TUẤN ĐẠT	30/08/2007	0747	Nam	10	
527	PHAN THÀNH ĐẠT	29/01/2007	0748	Nam	11	
528	PHAN TIẾN ĐẠT	20/11/2006	0749	Nam	18	
529	PHÓ ĐÌNH ĐẠT	18/09/2007	0750	Nam	8	
530	PHÙNG MINH ĐẠT	12/03/2007	0751	Nam	12	
531	QUYỀN THÀNH ĐẠT	14/09/2007	0752	Nam	11	
532	TRẦN QUỐC ĐẠT	27/03/2007	0753	Nam	9	
533	TRẦN VĂN ĐẠT	16/08/2006	0754	Nam	13	
534	TRẦN VĂN ĐẠT	29/08/2007	0755	Nam	11	
535	TRIỆU QUANG ĐẠT	09/07/2006	0756	Nam	13	
536	VŨ HOÀNG ĐẠT	20/09/2006	0758	Nam	11	
537	VŨ TIẾN ĐẠT	22/11/2007	0759	Nam	12	
538	VŨ TIẾN ĐẠT	01/09/2007	0760	Nam	18	
539	VŨ TUẤN ĐẠT	03/11/2007	0761	Nam	12	
540	NGUYỄN PHÚ ĐIỀN	20/05/2006	0763	Nam	10	
541	CÀ VĂN ĐIỆP	15/03/2007	0764	Nam	14	1m60.0
542	CÒ VĂN ĐIỆP	04/02/2007	0765	Nam	11	
543	ĐẶNG NGỌC ĐIỆP	25/09/2007	0766	Nam	17	
544	LÙ VĂN ĐIỆP	08/11/2005	0767	Nam	17	
545	VI NGỌC BẢO ĐIỆP	14/02/2007	0768	Nam	16	
546	NGUYỄN BÌNH ĐỊNH	09/04/2007	0769	Nam	10	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
547	NGUYỄN VĂN ĐỊNH	25/04/2007	0770	Nam	11	
548	BÙI XUÂN ĐỘ	24/09/2007	0772	Nam	13	
549	NGUYỄN ĐỨC ĐOÀN	11/07/2006	0773	Nam	12	
550	TRẦN DUY ĐOÀN	13/03/2006	0774	Nam	11	
551	TRẦN MẠNH ĐOÀN	12/03/2007	0775	Nam	14	1m60.0
552	CHU QUANG ĐÔNG	08/10/2007	0776	Nam	13	
553	LÊ TRUNG ĐÔNG	27/01/2007	0778	Nam	14	
554	LƯU VĂN ĐÔNG	10/11/2007	0779	Nam	14	
555	NGUYỄN BÁ ĐÔNG	11/11/2007	0780	Nam	10	
556	CHANG NHỊ ĐÔNG	10/12/2007	0782	Nam	13	1m57.0
557	NGUYỄN ĐẠI ĐÔNG	07/08/2007	0783	Nam	13	
558	VŨ QUANG ĐÔNG	29/07/2007	0784	Nam	13	
559	BÙI HUY ĐỨC	09/02/2007	0785	Nam	16	U'TXT3
560	BÙI MINH ĐỨC	27/09/2006	0786	Nam	16	
561	BÙI TRẦN ĐỨC	11/12/2005	0787	Nam	13	
562	BÙI TRUNG ĐỨC	10/08/2007	0788	Nam	19	
563	ĐINH NGUYỄN ĐỨC	08/12/2007	0793	Nam	10	
564	ĐỖ MINH ĐỨC	02/02/2007	0794	Nam	12	
565	ĐỖ NGỌC ĐỨC	22/07/2007	0796	Nam	12	
566	ĐỖ TRỌNG ĐỨC	30/12/2007	0797	Nam	10	
567	ĐỖ TRUNG ĐỨC	29/09/2007	0798	Nam	12	
568	ĐỖ VIỆT ĐỨC	08/07/2007	0799	Nam	20	
569	DƯƠNG MINH ĐỨC	24/02/2007	0802	Nam	9	
570	HÀ TUẤN ĐỨC	22/04/2007	0803	Nam	12	
571	KHUẤT DUY ĐỨC	05/09/2007	0805	Nam	12	
572	LÒ MINH ĐỨC	28/04/2007	0807	Nam	11	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
573	NGÀN MINH ĐỨC	02/06/2007	0810	Nam	14	
574	NGUYỄN ANH ĐỨC	29/09/2007	0811	Nam	7	
575	NGUYỄN ANH ĐỨC	04/08/2007	0812	Nam	11	
576	NGUYỄN HOÀNG ĐỨC	05/11/2007	0815	Nam	17	
577	NGUYỄN HOÀNG THIỆN ĐỨC	22/02/2007	0816	Nam	9	
578	NGUYỄN QUÝ ĐỨC	24/07/2007	0817	Nam	16	
579	NGUYỄN TRẦN ĐỨC	20/07/2007	0818	Nam	11	
580	NGUYỄN TRUNG ĐỨC	30/05/2006	0819	Nam	0	Bỏ thi
581	NGUYỄN TRUNG ĐỨC	19/07/2007	0821	Nam	17	
582	NGUYỄN TRUNG ĐỨC	01/10/2007	0822	Nam	11	
583	NGUYỄN VĂN ĐỨC	10/01/2007	0824	Nam	20	
584	NGUYỄN VĂN MINH ĐỨC	05/03/2007	0825	Nam	12	
585	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	03/04/2007	0826	Nam	14	
586	NINH CÔNG ĐỨC	17/02/2007	0828	Nam	16	
587	PHẠM DUY ĐỨC	11/10/2007	0829	Nam	17	
588	PHẠM MINH ĐỨC	04/10/2007	0830	Nam	20	U'TXT1
589	PHẠM MINH ĐỨC	24/10/2007	0831	Nam	0	Bỏ thi
590	PHẠM MINH ĐỨC	24/10/2000	0833	Nam	10	
591	THÀO LÂM ĐỨC	10/10/2007	0834	Nam	8	
592	TRẦN ANH ĐỨC	30/10/2007	0835	Nam	11	
593	TRẦN MẠNH ĐỨC	24/03/2007	0837	Nam	13	
594	TRẦN MINH ĐỨC	11/03/2007	0838	Nam	18	
595	TRẦN NGUYỄN TRUNG ĐỨC	05/12/2007	0839	Nam	20	
596	TRẦN NHƯ CHÍ ĐỨC	09/12/2007	0840	Nam	13	
597	TRẦN VIỆT ĐỨC	01/03/2007	0841	Nam	10	
598	TRIỆU ANH ĐỨC	01/11/2007	0842	Nam	12	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS/2025 – ĐH, Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
599	TRƯƠNG HOÀNG ANH ĐỨC	17/12/2007	0843	Nam	13	
600	VŨ ANH ĐỨC	07/08/2007	0845	Nam	12	
601	VŨ HỒNG ĐỨC	25/01/2007	0846	Nam	11	
602	SA THỌ ĐƯƠNG	14/08/2006	0849	Nam	16	
603	BÙI TRƯỜNG GIANG	29/09/2007	0852	Nam	12	
604	CHÂU TIẾN GIANG	18/08/2007	0853	Nam	10	
605	CHU THI HƯƠNG GIANG	11/02/2007	0854	Nữ	20	U'TXT1
606	ĐỖ HOÀNG GIANG	29/03/2007	0856	Nam	14	
607	HÀ MINH GIANG	07/11/2007	0857	Nam	14	
608	HÀ THỊ GIANG	20/01/2007	0858	Nữ	10	
609	HỒ THỊ TRÀ GIANG	17/10/2007	0859	Nữ	9	
610	HOÀNG ĐỨC GIANG	23/07/2007	0860	Nam	14	
611	HOÀNG HƯƠNG GIANG	22/07/2007	0862	Nữ	16	U'TXT3
612	LÒ TRƯỜNG GIANG	20/02/2007	0865	Nam	15	
613	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	25/10/2007	0867	Nữ	10	
614	NGUYỄN MINH GIANG	26/12/2007	0868	Nam	17	
615	NGUYỄN THU GIANG	07/11/2007	0870	Nữ	9	
616	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	05/11/2007	0871	Nam	11	
617	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	17/06/2007	0872	Nam	18	U'TXT2
618	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	05/03/2006	0873	Nam	17	
619	PHẠM KIÊN GIANG	02/04/2007	0875	Nam	11	
620	TRẦN TRƯỜNG GIANG	23/04/2007	0877	Nam	11	
621	TRƯƠNG ĐẮC GIANG	01/11/2006	0878	Nam	10	
622	VŨ THỊ HƯƠNG GIANG	05/06/2007	0879	Nữ	12	
623	NÔNG VĂN GIÁP	24/09/2007	0880	Nam	11	
624	BÙI THỊ THANH HÀ	11/09/2007	0882	Nữ	13	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
625	BÙI THUÝ HÀ	14/08/2007	0883	Nữ	17	
626	CAO HOÀNG HÀ	05/10/2007	0884	Nam	13	
627	HOÀNG THU HÀ	21/11/2007	0885	Nữ	6	
628	LÊ CÔNG HÀ	25/07/2007	0887	Nam	12	
629	NGUYỄN HOÀNG HÀ	11/02/2006	0888	Nam	17	
630	NGUYỄN HOÀNG HÀ	26/12/2007	0889	Nam	13	
631	NGUYỄN NGỌC HÀ	02/01/2007	0890	Nữ	7	
632	NGUYỄN THÁI HÀ	25/09/2007	0891	Nam	11	
633	NGUYỄN THỊ THU HÀ	08/03/2007	0893	Nữ	10	
634	NGUYỄN THIÊN HÀ	20/08/2007	0895	Nam	14	
635	NGUYỄN THU HÀ	17/03/2007	0896	Nữ	11	
636	NGUYỄN THU HÀ	30/07/2007	0897	Nữ	12	
637	NGUYỄN VŨ HÀ	11/03/2007	0898	Nam	11	
638	NỊNH HOÀNG HÀ	13/11/2007	0899	Nam	15	1m61.0
639	PHẠM THU HÀ	17/06/2007	0900	Nữ	20	U'TXT1
640	TẠ DUY HÀ	14/07/2006	0901	Nam	10	
641	TAO NGUYỄN LONG HÀ	25/07/2007	0902	Nam	12	
642	TRẦN THU HÀ	11/04/2007	0903	Nữ	11	
643	TRẦN THU HÀ	17/12/2007	0904	Nữ	3	
644	TRỊNH MINH HÀ	06/06/2007	0905	Nam	18	U'TXT2
645	NGUYỄN ANH HAI	10/02/2007	0908	Nam	12	
646	BÙI THANH HẢI	08/11/2007	0909	Nam	13	
647	CÀM VĂN HẢI	01/01/2007	0910	Nam	18	
648	CAO NGỌC HẢI	01/12/2007	0911	Nam	17	
649	ĐIỀU THẾ HẢI	11/11/2007	0914	Nam	15	
650	ĐINH THIÊN HẢI	31/12/2007	0915	Nam	11	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
651	ĐỖ HOÀNG HẢI	18/05/2007	0916	Nam	8	
652	ĐỖ TRUNG HẢI	07/05/2007	0917	Nam	13	
653	ĐƯỜNG XUÂN HẢI	01/11/2007	0919	Nam	10	
654	HÀ THANH HẢI	18/04/2007	0920	Nam	12	
655	HOÀNG NÔNG MINH HẢI	21/11/2006	0921	Nam	17	
656	LÊ VĂN HẢI	02/12/2003	0924	Nam	11	
657	MA NGỌC HẢI	01/01/2007	0925	Nam	11	
658	NGUYỄN HOÀNG HẢI	27/08/2007	0926	Nam	16	
659	NGUYỄN HOÀNG HẢI	10/12/2007	0927	Nam	12	
660	NGUYỄN KHẮC HẢI	06/10/2007	0928	Nam	14	
661	NGUYỄN MINH HẢI	03/08/2007	0929	Nam	12	
662	NGUYỄN NGỌC HẢI	04/06/2007	0930	Nam	13	
663	NGUYỄN THỊ HẢI	02/06/2006	0931	Nữ	12	
664	NGUYỄN THIÊN HOÀNG HẢI	15/07/2007	0932	Nam	11	
665	PHẠM HỒNG HẢI	30/11/2007	0933	Nam	4	
666	PHẠM HỒNG HẢI	02/02/2007	0934	Nam	15	
667	TĂNG XUÂN HẢI	22/06/2007	0937	Nam	12	
668	TRẦN NGỌC HẢI	11/05/2007	0938	Nam	18	
669	VŨ ĐÔNG HẢI	31/03/2006	0939	Nam	10	
670	NGÔ HẢI HÂN	12/07/2007	0941	Nam	13	
671	NGUYỄN NGỌC HÂN	30/03/2007	0942	Nữ	13	
672	VŨ THỊ HÂN	10/04/2007	0943	Nữ	18	U'TXT2
673	LÊ THỊ HẰNG	14/09/2006	0945	Nữ	0	Bỏ thi
674	NGUYỄN THỊ BÍCH HẰNG	14/07/2007	0947	Nữ	20	U'TXT1
675	NGUYỄN THỊ MINH HẰNG	08/06/2007	0948	Nữ	15	
676	PHẠM THỊ HẰNG	11/08/2007	0949	Nữ	16	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
677	HOÀNG TRỌNG HANH	22/09/2007	0950	Nam	13	
678	ĐỖ THỊ HẠNH	05/02/2007	0952	Nữ	12	1m50.0
679	HOÀNG VĂN HẠNH	05/02/2007	0953	Nam	11	
680	LÊ HỒNG HẠNH	29/10/2007	0954	Nữ	0	Bỏ thi
681	HOÀNG THANH HÀO	13/04/2007	0957	Nam	18	
682	LÝ VĂN HÀO	22/08/2007	0958	Nam	14	
683	PHƯƠNG THẾ HÀO	04/09/2007	0959	Nam	10	
684	PHÙNG THỊ MỸ HẢO	25/07/2007	0960	Nữ	10	
685	QUÁCH VĂN HẢO	24/10/2006	0961	Nam	11	
686	NGUYỄN HỮU HẠO	21/12/2007	0963	Nam	9	
687	BÙI KHẮC HẬU	26/12/2007	0964	Nam	12	
688	PHẠM ĐỨC HẬU	10/09/2000	0965	Nam	14	
689	ĐINH THU HIỀN	07/02/2007	0966	Nữ	11	
690	ĐINH THU HIỀN	18/04/2007	0967	Nữ	12	
691	LÊ DỊU HIỀN	11/12/2007	0968	Nữ	6	
692	NGUYỄN THỊ NGỌC HIỀN	10/11/2007	0970	Nữ	12	
693	NGUYỄN THUÝ HIỀN	18/11/2007	0972	Nữ	13	
694	PHẠM THỊ ÚT HIỀN	24/02/2007	0973	Nữ	18	U'TXT2
695	TẠ THỊ THANH HIỀN	31/01/2007	0974	Nữ	14	
696	BÙI THẾ HIỀN	02/04/2007	0975	Nam	11	
697	TRẦN DANH HIỀN	23/10/2006	0977	Nam	17	
698	BÙI ĐĂNG HIỆP	23/07/2007	0978	Nam	12	
699	HÀ CÔNG CHÍ HIỆP	14/12/2007	0979	Nam	8	
700	LÊ HOÀNG HIỆP	20/12/2007	0981	Nam	11	
701	LÊ NGỌC HIỆP	29/04/2007	0982	Nam	12	1m61.0
702	NGUYỄN DUY HIỆP	08/03/2006	0984	Nam	11	

* GHI CHÚ : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS'2025 ĐH, Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
703	NGUYỄN HỮU HIỆP	28/08/2007	0985	Nam	11	
704	NGUYỄN XUÂN HIỆP	09/03/2007	0986	Nam	17	
705	TỪ VĂN HIỆP	27/11/2006	0988	Nam	9	
706	VI VĂN HIỆP	17/09/2007	0989	Nam	7	
707	BÙI HOÀNG HIẾU	28/09/2007	0990	Nam	12	
708	BÙI TRIỆU TRUNG HIẾU	21/02/2007	0991	Nam	13	
709	BÙI TRUNG HIẾU	07/03/2007	0992	Nam	14	
710	BÙI VĂN HIẾU	15/06/2007	0993	Nam	19	
711	BÙI VĂN HIẾU	03/01/2007	0994	Nam	14	
712	CHU CÔNG HIẾU	14/03/2007	0995	Nam	12	
713	CHU ĐỨC HIẾU	08/01/2007	0996	Nam	17	
714	CHU XUÂN HIẾU	14/10/2007	0997	Nam	12	
715	ĐÀM MINH HIẾU	04/08/2007	0998	Nam	11	
716	ĐẶNG TRUNG HIẾU	05/10/2007	0999	Nam	13	
717	ĐÀO TRUNG HIẾU	21/11/2007	1000	Nam	13	
718	ĐÀO TRUNG HIẾU	10/07/2007	1001	Nam	15	
719	ĐINH CÔNG HIẾU	21/02/2007	1002	Nam	15	
720	ĐINH TRỌNG HIẾU	21/07/2007	1003	Nam	10	1m61.0
721	ĐỖ MINH HIẾU	07/04/2007	1004	Nam	8	
722	ĐỖ MINH HIẾU	13/05/2007	1005	Nam	11	
723	ĐỖ MINH HIẾU	19/12/2006	1006	Nam	14	
724	ĐỖ VĂN HIẾU	10/03/2007	1007	Nam	9	
725	DƯ MINH HIẾU	24/07/2007	1008	Nam	13	
726	HÀ TRUNG HIẾU	24/12/2003	1010	Nam	10	
727	HOÀNG MINH HIẾU	26/10/2007	1013	Nam	20	ƯTXX1
728	HOÀNG VĂN HIẾU	01/01/2007	1016	Nam	15	

* GHI CHÚ : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : ƯTXX1 / ƯTXX2 / ƯTXX3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THẺ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
729	KHUẤT VĂN HIẾU	05/02/2007	1017	Nam	18	U'TXT2
730	KIỀU HIẾU	19/06/2006	1019	Nam	13	
731	LÊ ĐỒNG HIẾU	19/06/2007	1020	Nam	20	
732	LÊ VĂN HIẾU	03/09/2007	1022	Nam	18	
733	LÊ VĂN HIẾU	05/04/2006	1023	Nam	9	1m61.0
734	LỤC TRUNG HIẾU	15/01/2007	1025	Nam	15	
735	LƯU XUÂN HIẾU	13/03/2007	1026	Nam	18	U'TXT2
736	LÝ VĂN HIẾU	30/09/2007	1027	Nam	11	
737	NGUYỄN DANH HIẾU	19/10/2007	1029	Nam	7	
738	NGUYỄN ĐỨC HIẾU	10/09/2007	1031	Nam	7	
739	NGUYỄN HUY HIẾU	23/06/2007	1033	Nam	17	
740	NGUYỄN MẠNH HIẾU	10/05/2006	1034	Nam	20	U'TXT1
741	NGUYỄN MINH HIẾU	08/07/2006	1036	Nam	18	U'TXT2
742	NGUYỄN MINH HIẾU	25/05/2007	1037	Nam	12	
743	NGUYỄN NGỌC HIẾU	28/06/2007	1038	Nam	11	
744	NGUYỄN TÀI HIẾU	26/04/2007	1039	Nam	11	
745	NGUYỄN TRÍ HIẾU	28/09/2007	1040	Nam	8	
746	NGUYỄN TRÍ HIẾU	15/06/2007	1041	Nam	15	
747	NGUYỄN TRUNG HIẾU	09/04/2007	1044	Nam	13	
748	NGUYỄN TRUNG HIẾU	11/05/2006	1045	Nam	13	
749	NGUYỄN TRUNG HIẾU	14/12/2007	1046	Nam	7	
750	NGUYỄN VIỆT HIẾU	22/05/2007	1047	Nam	10	
751	NGUYỄN XUÂN HIẾU	26/06/2007	1049	Nam	10	
752	PHẠM MINH HIẾU	16/06/2007	1050	Nam	11	1m61.0
753	PHAN HOÀNG TRUNG HIẾU	20/09/2007	1052	Nam	9	
754	SÙNG NGỌC HIẾU	01/06/2007	1053	Nam	20	U'TXT1

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS 2025 - ĐH, Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THẺ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
755	TẠ TRUNG HIẾU	13/07/2007	1054	Nam	11	
756	TRẦN THANH TRUNG HIẾU	12/12/2007	1057	Nam	17	
757	TRẦN TRUNG HIẾU	21/06/2007	1058	Nam	6	
758	TRẦN TRUNG HIẾU	06/04/2007	1059	Nam	10	
759	TRIỆU TÒN HIẾU	06/08/2007	1061	Nam	13	
760	TRỊNH ANH HIẾU	06/06/2007	1062	Nam	16	
761	TRỊNH MINH HIẾU	03/05/2007	1063	Nam	13	
762	TRỊNH TRUNG HIẾU	25/04/2006	1064	Nam	15	
763	TRƯƠNG LÂM HIẾU	30/08/2007	1066	Nam	11	
764	VŨ DUY HIẾU	18/10/2007	1069	Nam	16	
765	NGUYỄN THẠC HIẾU	22/12/2006	1072	Nam	14	
766	ĐOÀN HUY HIỆU	17/12/2007	1073	Nam	17	
767	NGUYỄN ĐÌNH HIỆU	06/03/2007	1074	Nam	13	
768	NÔNG VĂN HÌNH	05/05/2007	1075	Nam	16	
769	BÙI THỊ KIỀU HOA	18/12/2007	1076	Nữ	20	U'TXT3
770	CAO THỊ MỸ HOA	23/05/2007	1077	Nữ	7	
771	ĐỖ THANH HOA	14/05/2007	1078	Nữ	14	
772	LƯƠNG THỊ MỸ HOA	03/08/2007	1079	Nữ	4	
773	BÙI MINH HOÀ	28/04/2006	1081	Nam	16	
774	CHÂU KHÁNH HOÀ	08/03/2007	1082	Nữ	14	
775	ĐÀO MINH HOÀ	23/02/2007	1083	Nữ	18	U'TXT2
776	HỒ THỊ KHÁNH HOÀ	27/12/2007	1085	Nữ	6	
777	NGUYỄN HUY HOÀ	18/11/2007	1087	Nam	16	
778	NGUYỄN KHÁNH HOÀ	19/10/2007	1088	Nữ	10	
779	TRẦN THỊ HOÀ	18/11/2007	1089	Nữ	10	
780	BÙI KHÁNH HÒA	29/05/2007	1090	Nam	16	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS/2025 – ĐH, Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
781	ĐÀO PHẠM XUÂN HÒA	02/08/2006	1091	Nam	17	
782	NGUYỄN DANH HÒA	05/03/2007	1092	Nam	16	
783	HÀ THU HOÀI	15/01/2007	1093	Nữ	7	
784	TRỊNH THANH HOÀI	24/05/2007	1094	Nam	12	
785	KHÀ ĐỨC HOAN	22/01/2007	1095	Nam	15	
786	NGUYỄN HỮU HOÀN	11/01/2007	1098	Nam	8	
787	TRẦN VĂN HOÀN	06/03/2007	1102	Nam	15	
788	VŨ NGUYỄN TRẦN HOÀN	20/12/2007	1103	Nam	7	
789	VŨ NGUYỄN TRẦN HOÀN	20/12/2007	1103	Nam	11	
790	BÙI NAM HOÀNG	30/12/2007	1104	Nam	17	
791	ĐÀO HUY HOÀNG	26/05/2007	1106	Nam	14	
792	ĐỖ MINH HOÀNG	01/04/2007	1107	Nam	18	
793	GIÁP VĂN HOÀNG	23/12/2007	1109	Nam	10	
794	KHÚC MINH HOÀNG	05/11/2007	1110	Nam	10	
795	LÊ HUY HOÀNG	24/11/2007	1113	Nam	14	
796	LÊ MINH HOÀNG	19/11/2007	1114	Nam	9	
797	LÊ SỸ HOÀNG	11/05/2007	1116	Nam	8	
798	LÊ THẾ HOÀNG	15/07/2007	1117	Nam	19	
799	LÊ VĂN HOÀNG	14/10/2007	1119	Nam	12	
800	LÒ HUY HOÀNG	19/12/2007	1120	Nam	10	
801	LÒ VIỆT HOÀNG	17/11/2007	1122	Nam	13	
802	LƯỜNG HUY HOÀNG	18/11/2007	1123	Nam	11	
803	NGUYỄN ĐĂNG VIỆT HOÀNG	13/07/2007	1126	Nam	13	
804	NGUYỄN ĐỨC HOÀNG	26/09/2007	1128	Nam	12	
805	NGUYỄN HUY HOÀNG	23/11/2007	1130	Nam	17	
806	NGUYỄN HUY HOÀNG	16/02/2007	1131	Nam	12	

* GHI CHÚ : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS/2025 – ĐH, Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
807	NGUYỄN TRỌNG HOÀNG	16/06/2004	1136	Nam	10	
808	NGUYỄN VĂN HOÀNG	10/09/2003	1138	Nam	14	
809	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	03/03/2007	1139	Nam	13	
810	NÔNG VIỆT HOÀNG	03/12/2007	1143	Nam	14	1m61.0
811	PHẠM LÊ HOÀNG	21/11/2007	1144	Nam	13	
812	PHẠM VŨ MINH HOÀNG	16/03/2007	1146	Nam	16	
813	TRẦN HUY HOÀNG	24/06/2007	1148	Nam	8	
814	TRƯƠNG VIỆT HOÀNG	18/06/2007	1150	Nam	12	1m61.0
815	VŨ HUY HOÀNG	11/07/2007	1151	Nam	11	1m61.0
816	VÀNG MINH HOẠT	24/11/2007	1153	Nam	15	
817	BÙI THÁI HỌC	10/11/2007	1155	Nam	9	
818	CHU MINH HỌC	06/11/2007	1156	Nam	13	
819	HOÀNG THỊ HỘI	03/02/2007	1158	Nữ	12	
820	NGUYỄN QUANG HỘI	11/03/2007	1159	Nam	9	
821	ĐỖ THỊ HỒNG	15/05/2002	1162	Nữ	13	
822	LÒ MAI HỒNG	20/10/2007	1163	Nữ	0	Bỏ thi
823	PHAN NGUYỄN HỒNG	05/12/2007	1164	Nam	14	
824	PHÙNG THỪA HỒNG	12/08/2007	1165	Nam	16	
825	NGUYỄN VĂN HỢP	21/04/2007	1167	Nam	15	
826	HÀ VĂN HUÂN	12/12/2007	1168	Nam	13	
827	NGUYỄN QUỐC HUÂN	26/11/2006	1169	Nam	11	
828	LÊ XUÂN HUÂN	30/05/2007	1170	Nam	11	
829	HỨA THỊ ÚT HUÊ	04/12/2007	1171	Nữ	13	1m49.0
830	PHẠM THỊ KIM HUỆ	20/07/2006	1174	Nữ	12	
831	QUÁCH THỊ KIM HUỆ	01/05/2007	1175	Nữ	11	
832	TRẦN THỊ HUỆ	22/09/2006	1176	Nữ	0	Bỏ thi

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS 2025 – ĐH, Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
833	ÂN ĐỨC HÙNG	25/12/2006	1177	Nam	14	
834	BÙI HUY HÙNG	18/11/2007	1178	Nam	11	
835	CÀ ĐÌNH HÙNG	06/05/2007	1179	Nam	16	
836	CÀM VIỆT HÙNG	29/09/2007	1180	Nam	14	
837	ĐÌNH ĐỨC HÙNG	18/01/2007	1182	Nam	10	
838	ĐÌNH PHI HÙNG	30/07/2007	1183	Nam	13	
839	ĐOÀN CAO HÙNG	27/06/2007	1185	Nam	9	
840	ĐOÀN XUÂN HÙNG	22/02/2007	1186	Nam	16	
841	KHÀ VIỆT HÙNG	28/12/2007	1189	Nam	12	
842	LẠI VĂN VIỆT HÙNG	14/08/2007	1190	Nam	13	
843	LÊ ĐỨC HÙNG	21/12/2007	1191	Nam	11	
844	LÊ DUY HÙNG	11/01/2007	1192	Nam	18	U'TXT2
845	LÒ THANH HÙNG	08/02/2007	1193	Nam	9	
846	MA CÔNG TUẤN HÙNG	19/03/2007	1195	Nam	11	
847	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	13/05/2007	1197	Nam	7	
848	NGUYỄN LÂM HÙNG	06/08/2005	1198	Nam	11	
849	NGUYỄN MẠNG HÙNG	25/12/2003	1199	Nam	10	
850	NGUYỄN MẠNH HÙNG	30/06/2007	1200	Nam	11	
851	NGUYỄN MẠNH HÙNG	15/07/2007	1201	Nam	9	
852	NGUYỄN PHI HÙNG	20/04/2006	1203	Nam	10	
853	NGUYỄN TRỌNG HÙNG	09/01/2007	1205	Nam	17	
854	PHẠM TRỌNG HÙNG	05/12/2007	1206	Nam	7	
855	PHẠM TUẤN HÙNG	22/02/2007	1207	Nam	11	
856	PHẠM XUÂN HÙNG	11/03/2007	1208	Nam	11	
857	PHAN TUẤN HÙNG	08/05/2007	1209	Nam	12	
858	QUÁCH NGỌC HÙNG	31/08/2004	1210	Nam	13	

* GHI CHÚ : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
859	VŨ PHI HÙNG	26/12/2007	1212	Nam	8	
860	VŨ QUỐC HÙNG	09/08/2007	1213	Nam	14	
861	VŨ SINH HÙNG	26/02/2007	1214	Nam	16	
862	VŨ TRẦN TUẤN HÙNG	04/07/2006	1216	Nam	11	
863	BÙI QUANG HÙNG	10/11/2007	1217	Nam	10	
864	BÙI VIỆT HÙNG	18/02/2007	1218	Nam	7	
865	ĐÀO NHẠC GIA HÙNG	01/10/2007	1220	Nam	9	
866	ĐỖ GIA HÙNG	11/10/2007	1222	Nam	17	
867	ĐỖ TẤN HÙNG	13/02/2007	1223	Nam	10	
868	ĐOÀN VIỆT HÙNG	07/07/2007	1224	Nam	13	
869	DƯƠNG TUẤN HÙNG	11/09/2007	1225	Nam	16	
870	HÀ DUY HÙNG	28/01/2007	1226	Nam	9	
871	LÊ GIA HÙNG	02/07/2007	1227	Nam	11	
872	LÊ NGỌC HÙNG	19/01/2006	1228	Nam	20	U'TXT1
873	LÊ NGUYỄN GIA HÙNG	04/09/2007	1229	Nam	11	
874	LÒ THÁI HÙNG	27/08/2007	1231	Nam	14	
875	LÔ TIẾN HÙNG	17/03/2007	1232	Nam	14	
876	LƯƠNG HÒA HÙNG	22/08/2007	1233	Nam	14	
877	NGUYỄN CÔNG HÙNG	13/04/2007	1234	Nam	8	
878	NGUYỄN DUY HÙNG	21/05/2007	1235	Nam	16	
879	NGUYỄN DUY HÙNG	12/11/2007	1236	Nam	9	
880	NGUYỄN DUY HÙNG	21/04/2007	1237	Nam	15	
881	NGUYỄN DUY HÙNG	17/09/2007	1238	Nam	9	
882	NGUYỄN HỮU HÙNG	18/09/2007	1240	Nam	10	
883	NGUYỄN MẠNH HÙNG	12/04/2007	1241	Nam	11	
884	NGUYỄN SINH HÙNG	22/04/2007	1243	Nam	12	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
885	NGUYỄN TIẾN HÙNG	19/06/2007	1247	Nam	11	
886	NGUYỄN TUẤN HÙNG	01/09/2007	1248	Nam	12	
887	NGUYỄN VĂN HÙNG	06/11/2007	1249	Nam	14	
888	NGUYỄN XUÂN PHÙNG HÙNG	23/02/2007	1251	Nam	14	
889	NÔNG DUY HÙNG	01/04/2007	1252	Nam	12	
890	PHẠM DUY HÙNG	25/08/2007	1253	Nam	13	
891	PHẠM GIA HÙNG	27/09/2007	1254	Nam	12	
892	QUAN VĂN HÙNG	02/01/2007	1257	Nam	12	
893	TRẦN QUỐC HÙNG	03/08/2007	1259	Nam	11	
894	TRÁNG ĐỨC HÙNG	23/03/2007	1260	Nam	16	
895	TRỊNH ĐĂNG HÙNG	22/07/2007	1261	Nam	14	
896	VŨ CẢNH HÙNG	08/02/2007	1263	Nam	7	
897	VŨ TUẤN HÙNG	14/12/2007	1264	Nam	14	
898	ĐỖ THỊ THU HƯƠNG	12/08/2007	1267	Nữ	20	U'TXT1
899	KIỆNG THỊ THU HƯƠNG	05/01/2007	1268	Nữ	7	
900	MAI THỊ HỒNG HƯƠNG	22/05/2007	1269	Nữ	11	
901	NGÔ THỊ MAI HƯƠNG	09/01/2007	1271	Nữ	12	
902	NGUYỄN QUỲNH HƯƠNG	22/03/2007	1272	Nữ	11	
903	VŨ ĐỖ LAN HƯƠNG	07/01/2007	1275	Nữ	7	
904	SÙNG SEO HƯỚNG	09/05/2005	1277	Nam	12	
905	ĐỖ THỊ HƯỜNG	18/07/2007	1278	Nữ	18	U'TXT2
906	NGUYỄN CÔNG HƯỜNG	06/09/2007	1281	Nam	11	
907	BÀN KHÁNH HUY	28/10/2007	1282	Nam	13	
908	BÙI TRẦN ĐĂNG HUY	12/07/2007	1284	Nam	11	
909	BÙI VĂN HUY	25/03/2007	1285	Nam	12	
910	BÙI XUÂN HUY	13/09/2007	1286	Nam	0	Bỏ thi

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
911	CAO ĐÌNH QUANG HUY	26/07/2007	1287	Nam	10	
912	ĐÀM QUANG HUY	16/10/2007	1289	Nam	9	
913	ĐẶNG NHẬT HUY	04/10/2007	1290	Nam	9	
914	ĐÀO THÁI HUY	13/08/2007	1293	Nam	15	
915	ĐINH CÔNG GIA HUY	08/06/2007	1294	Nam	9	
916	ĐINH GIA HUY	30/05/2006	1297	Nam	11	
917	ĐỖ TRƯỜNG HUY	25/11/2007	1300	Nam	12	
918	ĐỖ XUÂN HUY	26/04/2007	1301	Nam	10	
919	ĐÔI ĐỖ ANH HUY	01/10/2007	1303	Nam	16	
920	HOÀNG QUỐC HUY	10/10/2007	1308	Nam	18	
921	HOÀNG QUỐC HUY	14/10/2007	1309	Nam	11	
922	KHOÀNG QUANG HUY	02/09/2006	1310	Nam	13	
923	LẠI QUANG HUY	05/08/2007	1311	Nam	12	
924	LÊ MINH HUY	31/03/2006	1316	Nam	15	
925	LÊ QUANG HUY	14/08/2007	1317	Nam	12	
926	LÊ QUANG HUY	15/12/1996	1318	Nam	8	
927	LÊ TUẤN HUY	07/05/2006	1319	Nam	12	
928	LÊ VIỆT QUANG HUY	25/08/2007	1320	Nam	10	
929	LƯƠNG ĐẮC HUY	25/06/2006	1321	Nam	11	
930	LƯU GIA HUY	01/10/2007	1323	Nam	12	
931	LƯU QUANG HUY	30/03/2007	1324	Nam	12	
932	MA CÔNG HUY	03/12/2006	1325	Nam	10	
933	NGÔ ĐÌNH HUY	12/07/2007	1326	Nam	9	
934	NGÔ NHẬT HUY	28/08/2007	1327	Nam	16	U'TXT3
935	NGUYỄN ĐÌNH HUY	29/12/2007	1329	Nam	10	
936	NGUYỄN ĐÌNH HUY	10/09/2007	1330	Nam	12	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
937	NGUYỄN ĐỨC HUY	03/08/2007	1331	Nam	15	
938	NGUYỄN ĐỨC HUY	05/03/2007	1332	Nam	15	
939	NGUYỄN ĐỨC QUANG HUY	10/11/2007	1334	Nam	11	
940	NGUYỄN GIA HUY	25/12/2006	1335	Nam	15	
941	NGUYỄN GIA HUY	30/10/2007	1336	Nam	17	
942	NGUYỄN HỮU HUY	12/09/2007	1339	Nam	8	
943	NGUYỄN HỮU HUY	12/01/2007	1340	Nam	13	
944	NGUYỄN HỮU HUY	20/07/2007	1341	Nam	13	
945	NGUYỄN HỮU QUANG HUY	20/07/2005	1342	Nam	11	
946	NGUYỄN LÊ ĐỨC HUY	29/09/2007	1343	Nam	12	
947	NGUYỄN NHẤT HUY	09/06/2007	1344	Nam	10	
948	NGUYỄN QUANG HUY	29/07/2007	1345	Nam	12	
949	NGUYỄN QUANG HUY	04/07/2007	1346	Nam	0	Bỏ thi
950	NGUYỄN QUỐC HUY	19/06/2007	1347	Nam	13	
951	NGUYỄN TRỌNG ĐỨC HUY	02/01/2007	1349	Nam	11	1m60.0
952	NGUYỄN TƯỜNG HUY	12/10/2007	1350	Nam	7	
953	NÔNG QUỐC HUY	11/07/2007	1352	Nam	10	
954	PHẠM QUANG HUY	12/02/2007	1354	Nam	13	
955	PHẠM QUANG HUY	08/10/2007	1355	Nam	12	
956	PHẠM QUANG HUY	04/01/2007	1356	Nam	11	
957	PHẠM TRỌNG HUY	11/11/2007	1357	Nam	11	
958	PHẠM TUẤN HUY	10/11/2004	1358	Nam	10	
959	PHAN GIA HUY	12/12/2007	1360	Nam	13	1m61.5
960	THẢO CHỈN HUY	16/12/2007	1363	Nam	9	1m56.0
961	TRẦN GIA HUY	16/07/2007	1365	Nam	14	
962	TRỊNH GIA HUY	12/06/2007	1367	Nam	9	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
963	TRƯƠNG VĂN HUY	22/03/2007	1369	Nam	18	
964	VŨ GIA HUY	27/05/2007	1370	Nam	12	
965	BÙI THỊ THANH HUYỀN	05/01/2007	1372	Nữ	17	
966	HÀ THỊ THU HUYỀN	22/05/2007	1376	Nữ	12	
967	LẠI THANH HUYỀN	12/07/2007	1378	Nữ	10	
968	LƯU THỊ NGỌC HUYỀN	13/03/2007	1380	Nữ	16	U'TXT3
969	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	16/03/2007	1381	Nữ	9	
970	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	28/11/2007	1382	Nữ	10	
971	NGUYỄN THU HUYỀN	10/09/2007	1383	Nữ	14	
972	VĂN KHÁNH HUYỀN	20/12/2007	1384	Nữ	8	
973	VŨ KHÁNH HUYỀN	13/10/2007	1385	Nữ	6	
974	VŨ THỊ KHÁNH HUYỀN	23/10/2007	1386	Nữ	10	
975	HÀ PHÚC HUYNH	15/10/2007	1387	Nam	9	
976	PHẠM ĐĂNG HUỠNH	25/08/2007	1389	Nam	12	
977	XA ANH LÂM KAKA	03/04/2007	1390	Nam	12	
978	ĐÈO MINH KHẢI	13/06/2007	1392	Nam	14	
979	LƯU QUANG KHẢI	05/07/2007	1393	Nam	9	
980	NGUYỄN TRẦN THỂ KHẢI	05/12/2007	1395	Nam	17	
981	PHAN TIẾN KHẢI	11/05/2007	1396	Nam	14	
982	TRẦN QUANG KHẢI	23/07/2007	1397	Nam	15	
983	TRÌNH QUANG KHẢI	23/03/2005	1398	Nam	13	
984	BÙI AN KHANG	11/08/2007	1399	Nam	16	
985	KHÔNG NGỌC QUANG KHANG	13/08/2007	1402	Nam	12	
986	LÊ MẠNH KHANG	10/11/2007	1403	Nam	14	
987	MA TRỌNG KHANG	17/08/2005	1404	Nam	15	
988	NGUYỄN PHÚC KHANG	11/12/2007	1405	Nam	17	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
989	PHÚ DUY KHANG	02/04/2006	1406	Nam	16	
990	ĐẶNG NGỌC KHANH	19/12/2007	1409	Nam	14	
991	MA ĐÌNH KHANH	03/01/2007	1410	Nam	14	
992	NÔNG VIỆT KHANH	16/09/2007	1411	Nam	11	
993	TRẦN TUẤN KHANH	13/07/2007	1412	Nam	12	
994	BÙI DUY KHÁNH	05/06/2007	1413	Nam	13	
995	BÙI NAM KHÁNH	01/08/2007	1415	Nam	15	
996	BÙI NAM KHÁNH	23/09/2007	1416	Nam	16	
997	CÁN XUÂN KHÁNH	25/11/2007	1417	Nam	17	
998	ĐÀO HUY KHÁNH	27/01/2007	1418	Nam	16	
999	ĐÀO NGỌC KHÁNH	13/01/2007	1419	Nam	12	1m60.0
1000	ĐÌNH NGỌC AN KHÁNH	12/09/2007	1421	Nữ	20	U'TXT1
1001	ĐỖ VĂN KHÁNH	10/01/2007	1422	Nam	11	
1002	HOÀNG QUỐC KHÁNH	23/01/2007	1423	Nam	14	
1003	LÊ ĐÌNH QUỐC KHÁNH	02/09/2007	1424	Nam	10	
1004	LÊ ĐỨC KHÁNH	13/08/2007	1425	Nam	13	
1005	LÊ THỌ NAM KHÁNH	30/04/2005	1426	Nam	18	
1006	LÒ THỊ NGỌC KHÁNH	30/08/2007	1427	Nữ	13	
1007	LUÂN QUỐC KHÁNH	22/02/2007	1428	Nam	15	
1008	LƯƠNG DUY KHÁNH	13/05/2007	1430	Nam	16	
1009	LÝ QUỐC KHÁNH	18/07/2007	1431	Nam	13	
1010	MOONG VĂN KHÁNH	27/02/2005	1433	Nam	14	
1011	NGUYỄN CHÍ NAM KHÁNH	11/08/2007	1434	Nam	17	
1012	NGUYỄN ĐỨC KHÁNH	19/02/2006	1435	Nam	13	
1013	NGUYỄN DUY KHÁNH	29/08/2007	1436	Nam	11	
1014	NGUYỄN GIA KHÁNH	13/01/2007	1437	Nam	11	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1015	NGUYỄN TIẾN QUỐC KHÁNH	08/09/2007	1440	Nam	13	
1016	NGUYỄN VINH KHÁNH	18/12/2007	1441	Nam	12	
1017	PHẠM ĐẶNG NAM KHÁNH	11/11/2007	1442	Nam	9	
1018	PHẠM DUY KHÁNH	06/03/2007	1444	Nam	15	
1019	TRẦN HÀ KHÁNH	20/09/2007	1446	Nam	11	
1020	TRẦN VĂN KHÁNH	14/12/2007	1449	Nam	9	
1021	TRIỆU QUỐC KHÁNH	22/10/2007	1450	Nam	13	
1022	TRỊNH QUANG KHÁNH	12/08/2007	1451	Nam	10	
1023	VI HỮU KHÁNH	05/05/2007	1452	Nam	12	
1024	VŨ DUY KHÁNH	28/02/2007	1454	Nam	8	
1025	VŨ DUY KHÁNH	23/02/2007	1455	Nam	13	
1026	ĐỒNG ĐỨC KHIÊM	29/12/2007	1460	Nam	13	
1027	HOÀNG MINH KHIÊM	26/11/2006	1462	Nam	14	
1028	NGÔ PHÚC KHIÊM	01/10/2007	1464	Nam	13	
1029	NGUYỄN DUY KHIÊM	13/01/2007	1465	Nam	12	
1030	NGUYỄN TRỌNG KHIÊM	26/07/2007	1466	Nam	10	
1031	TRẦN GIA KHIÊM	16/10/2007	1467	Nam	11	
1032	NGUYỄN GIA KHOA	22/11/2007	1475	Nam	7	
1033	TRẦN DUY KHOA	25/10/2007	1476	Nam	9	
1034	ĐÀO ANH KHÔI	26/12/2006	1480	Nam	12	
1035	ĐÀO ĐOÀN ANH KHÔI	19/11/2007	1481	Nam	18	
1036	LÊ ĐẮC KHÔI	19/06/2007	1482	Nam	12	
1037	LÊ ĐĂNG KHÔI	20/10/2007	1483	Nam	11	
1038	LÊ MINH KHÔI	01/11/2007	1484	Nam	12	
1039	LÊ NGỌC KHÔI	08/08/2007	1485	Nam	7	
1040	NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	04/12/2007	1486	Nam	0	Bỏ thi

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1041	NGUYỄN NGỌC KHÔI	09/04/2007	1487	Nam	8	
1042	PHAN NAM KHÔI	18/10/2007	1489	Nam	12	
1043	TRIỆU ĐÌNH KHÔI	20/11/2007	1490	Nam	13	
1044	HÀ ANH KHÔI	21/01/2007	1491	Nam	10	
1045	LÈNG THỊ SAO KHUÊ	15/02/2007	1492	Nữ	0	Bỏ thi
1046	PHẠM VŨ KHƯƠNG	20/02/2007	1495	Nam	0	Bỏ thi
1047	ĐÀO TRUNG KIÊN	14/01/2007	1500	Nam	17	
1048	ĐÌNH TRUNG KIÊN	15/10/2007	1501	Nam	12	
1049	ĐÌNH TRUNG KIÊN	04/02/2003	1502	Nam	9	
1050	ĐỖ TRUNG KIÊN	11/09/2006	1503	Nam	13	
1051	HÀ TRUNG KIÊN	13/10/2006	1504	Nam	14	
1052	HÀ TRUNG KIÊN	21/05/2006	1505	Nam	12	
1053	HOÀNG TRUNG KIÊN	04/11/2007	1506	Nam	9	
1054	LA CHÍ KIÊN	21/08/2007	1507	Nam	11	
1055	LÂM CHÍ KIÊN	19/03/2007	1508	Nam	12	
1056	LƯƠNG MAY KIÊN	16/05/2007	1509	Nam	16	
1057	NGUYỄN BÁ TRUNG KIÊN	20/07/2007	1511	Nam	13	
1058	NGUYỄN ĐÌNH KIÊN	09/01/2007	1512	Nam	10	
1059	NGUYỄN MẠNH KIÊN	04/01/2007	1514	Nam	12	
1060	NGUYỄN TRUNG KIÊN	27/07/2007	1515	Nam	13	
1061	NGUYỄN TRUNG KIÊN	31/08/2007	1517	Nam	13	
1062	NGUYỄN VĂN KIÊN	21/09/2007	1518	Nam	9	
1063	PHẠM TRUNG KIÊN	26/03/2007	1519	Nam	11	1m60.0
1064	PHÙNG CHÍ KIÊN	25/07/2007	1520	Nam	15	
1065	THÈN TRUNG KIÊN	08/10/2007	1521	Nam	11	
1066	TRẦN CHÍ KIÊN	02/02/2007	1522	Nam	14	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
1067	TRẦN TRUNG KIÊN	04/11/2007	1524	Nam	13	
1068	TRẦN TRUNG KIÊN	03/10/2007	1525	Nam	13	
1069	CHU TUẤN KIẾT	21/09/2007	1528	Nam	18	
1070	ĐỖ TUẤN KIẾT	28/08/2007	1529	Nam	18	U'TXT2
1071	HÀ ANH KIẾT	22/04/2007	1530	Nam	14	
1072	PHÙNG ANH KIẾT	19/05/2007	1535	Nam	15	
1073	ĐẶNG VĂN KIỀU	24/12/2007	1536	Nam	13	
1074	NGUYỄN THỊ DIỄM KIỀU	19/02/2007	1537	Nữ	12	
1075	VÀNG VĂN KIM	21/04/2007	1538	Nam	12	
1076	LƯƠNG HÙNG KỲ	01/08/2006	1539	Nam	16	
1077	NGUYỄN CẢNH KỲ	14/10/2007	1540	Nam	14	
1078	PHẠM HOÀNG KỲ	15/03/2007	1542	Nam	15	
1079	BÙI THANH LAM	14/07/2007	1544	Nữ	10	
1080	TRẦN HOÀI LAM	14/12/2007	1545	Nữ	5	
1081	ĐẶNG DUY LÂM	19/06/2007	1546	Nam	9	
1082	ĐOÀN VĂN LÂM	27/09/2007	1547	Nam	13	
1083	LÈM NGUYỄN THÁI LÂM	06/03/2006	1550	Nam	10	
1084	LƯƠNG THANH LÂM	20/02/2007	1551	Nam	12	1m60.0
1085	NGUYỄN ĐÌNH HẢI LÂM	19/07/2007	1552	Nam	13	
1086	NGUYỄN ĐÌNH TRÚC LÂM	16/11/2007	1553	Nam	11	
1087	NGUYỄN ĐỨC LÂM	04/01/2006	1554	Nam	13	
1088	NGUYỄN DUY LÂM	06/01/2007	1555	Nam	18	
1089	NGUYỄN PHÚ LÂM	15/01/2007	1557	Nam	13	
1090	NGUYỄN TÙNG LÂM	26/10/2007	1558	Nam	18	
1091	NGUYỄN TÙNG LÂM	16/12/2007	1559	Nam	11	
1092	NGUYỄN VĂN LÂM	14/04/2007	1560	Nam	12	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
1093	PHẠM ĐỨC LÂM	19/05/2007	1561	Nam	13	
1094	QUYỀN ĐÌNH LÂM	31/03/2006	1562	Nam	11	
1095	TRẦN SƠN LÂM	02/12/2007	1563	Nam	9	
1096	TRẦN THANH LÂM	19/09/2007	1564	Nam	11	
1097	ĐÌNH PHƯƠNG LAN	02/01/2007	1565	Nữ	11	
1098	ĐỖ THỊ PHƯƠNG LAN	03/04/2007	1566	Nữ	16	
1099	LẠI TRẦN PHƯƠNG LAN	11/02/2007	1567	Nữ	9	
1100	TRẦN TÙNG LÂN	01/02/2007	1569	Nam	8	
1101	BÙI THỊ THU LÀNH	07/01/2007	1570	Nữ	11	
1102	CHU ĐĂNG LẬP	23/09/2007	1571	Nam	15	
1103	ĐÈO CÔNG LẬP	08/08/2007	1572	Nam	14	
1104	NGUYỄN QUANG LIÊM	10/01/2007	1575	Nam	6	
1105	NGUYỄN THANH LIÊM	27/09/2007	1576	Nam	17	
1106	TRẦN THỊ LIÊN	07/10/2006	1578	Nữ	11	
1107	BÙI PHƯƠNG LINH	17/02/2007	1581	Nữ	11	
1108	CÀM BÁ LINH	19/05/2005	1583	Nam	16	
1109	ĐÀM NGỌC LINH	12/03/2007	1586	Nam	14	
1110	ĐẶNG NGỌC LINH	18/07/2006	1588	Nam	19	
1111	ĐÀO ĐỨC LINH	17/12/2007	1589	Nam	19	
1112	ĐÀO NGỌC KHÁNH LINH	05/09/2007	1590	Nữ	8	
1113	ĐỖ MẠNH LINH	12/10/2007	1592	Nam	8	
1114	ĐOÀN MAI LINH	03/10/2007	1593	Nữ	16	U'TXT3
1115	ĐOÀN THUỖ LINH	09/08/2007	1594	Nữ	10	
1116	DƯƠNG THỊ KHÁNH LINH	21/09/2007	1595	Nữ	9	
1117	DƯƠNG THUỖ LINH	25/10/2007	1596	Nữ	0	Bỏ thi
1118	HOÀNG ĐÌNH LINH	12/12/2004	1598	Nam	10	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
1119	HOÀNG NHẬT LINH	24/08/2007	1600	Nữ	10	
1120	HOÀNG THỊ MAI LINH	19/10/2007	1601	Nữ	12	
1121	HOÀNG THỊ THUỖ LINH	16/02/2007	1602	Nữ	11	
1122	HOÀNG YẾN LINH	13/12/2007	1603	Nữ	14	
1123	LÊ THUỖ LINH	24/10/2007	1606	Nữ	16	U'TXT3
1124	NGUYỄN HOÀI LINH	20/04/1999	1611	Nam	0	Bỏ thi
1125	NGUYỄN NGỌC LINH	09/11/2005	1614	Nữ	17	
1126	NGUYỄN PHẠM GIAO LINH	31/01/2007	1615	Nữ	20	U'TXT1
1127	NGUYỄN PHẠM MAI LINH	22/12/2007	1616	Nữ	16	U'TXT3
1128	NGUYỄN QUANG LINH	02/05/2007	1617	Nam	18	
1129	NGUYỄN THỊ TUYẾT LINH	01/05/2007	1619	Nữ	13	
1130	NGUYỄN TRẦN BẢO LINH	23/09/2007	1620	Nữ	13	
1131	NGUYỄN TUẤN LINH	07/10/2004	1621	Nam	16	
1132	NGUYỄN TUẤN LINH	30/06/2007	1623	Nam	11	
1133	NÔNG PHƯƠNG LINH	07/07/2003	1624	Nữ	12	
1134	PHẠM DIỆU LINH	16/10/2007	1625	Nữ	5	
1135	PHẠM KHÁNH LINH	06/07/2007	1628	Nữ	7	
1136	PHẠM MỸ LINH	16/06/2007	1629	Nữ	13	
1137	PHẠM THUỖ LINH	18/12/2005	1630	Nữ	0	Bỏ thi
1138	QUỐC HOÀI LINH	14/02/2007	1632	Nữ	14	
1139	TẠ DIỆU LINH	07/02/2006	1633	Nữ	14	
1140	TẠ TUẤN LINH	02/06/2007	1634	Nam	13	
1141	THẠC TUẤN LINH	19/12/2007	1635	Nam	8	
1142	TRẦN DIỆU LINH	23/06/2007	1636	Nữ	12	
1143	TRẦN HẢI LINH	26/04/2007	1637	Nam	11	
1144	TRỊNH THỊ THỦY LINH	10/07/2002	1638	Nữ	11	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC - THỂ THAO HÀ NỘI

TS'2025 - ĐH, Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
1145	TRƯƠNG THỊ KHÁNH LINH	16/04/2004	1639	Nữ	13	
1146	TRƯƠNG VĂN LINH	16/08/2007	1640	Nam	13	
1147	VŨ THÙY LINH	02/02/2007	1642	Nữ	6	
1148	TẦN LAO LỖ	23/05/2007	1643	Nam	13	
1149	NGUYỄN NHƯ LOAN	08/03/2007	1646	Nữ	10	
1150	NGUYỄN THỊ LOAN	25/03/2007	1647	Nữ	12	
1151	BÙI ĐỨC LỘC	29/05/2007	1648	Nam	16	
1152	BÙI HOÀNG LỘC	27/03/2007	1649	Nam	10	
1153	ĐÀO TIẾN LỘC	12/09/2007	1652	Nam	13	
1154	DƯƠNG THÀNH LỘC	22/05/2007	1654	Nam	16	
1155	NGUYỄN NGỌC LỘC	02/04/2007	1655	Nam	12	
1156	NGUYỄN TIẾN LỘC	10/12/2005	1656	Nam	14	
1157	PHÙNG DANH LỘC	13/03/2007	1657	Nam	13	
1158	TRẦN HOÀNG LỘC	02/02/2007	1658	Nam	12	
1159	VŨ KHÁNH LỘC	30/04/2007	1660	Nam	14	
1160	LÊ NGỌC LỢI	17/11/2007	1663	Nam	11	
1161	TRƯƠNG QUANG LỢI	20/03/2002	1664	Nam	10	
1162	CHU ĐÌNH LONG	30/12/2007	1666	Nam	14	
1163	ĐẶNG THÀNH LONG	22/12/2007	1667	Nam	11	
1164	ĐỖ HOÀNG LONG	03/05/2007	1670	Nam	7	
1165	HỒ ĐÌNH LONG	22/08/2007	1671	Nam	13	
1166	HOÀNG NGỌC LONG	20/09/2007	1672	Nam	13	
1167	KHÀ THẾ LONG	02/06/2007	1673	Nam	10	
1168	LẠI THẾ LONG	25/06/2007	1674	Nam	15	
1169	LÊ NGỌC HOÀNG LONG	04/11/2007	1676	Nam	16	
1170	NGUYỄN ĐÌNH LONG	04/11/2007	1677	Nam	7	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
1171	NGUYỄN GIA LONG	15/12/2007	1679	Nam	9	
1172	NGUYỄN HỮU LONG	17/04/2007	1683	Nam	12	
1173	NGUYỄN MẠNH LONG	02/08/1998	1684	Nam	14	
1174	NGUYỄN THÀNH LONG	22/11/2007	1685	Nam	14	
1175	NGUYỄN TRƯỜNG LONG	06/02/2007	1687	Nam	11	
1176	NGUYỄN VĂN LONG	07/01/2007	1688	Nam	15	
1177	NGUYỄN VIỆT LONG	13/07/2007	1689	Nam	11	
1178	PHẠM BẢO LONG	11/07/2007	1690	Nam	14	
1179	QUẢNG THẦN LONG	27/05/2007	1692	Nam	13	
1180	THÂN QUANG LONG	09/02/2007	1694	Nam	13	
1181	TRẦN BẢO LONG	01/08/2007	1695	Nam	8	
1182	TRẦN BẢO LONG	29/04/2003	1696	Nam	17	
1183	TRẦN VĂN LONG	14/08/2007	1698	Nam	15	
1184	TRƯƠNG HẢI LONG	11/06/2007	1700	Nam	12	
1185	VŨ HẢI LONG	26/10/2007	1701	Nam	6	
1186	NGUYỄN THỊ LỰA	02/12/2006	1702	Nữ	13	
1187	ĐINH VĂN LUÂN	09/03/2007	1703	Nam	19	
1188	ĐỖ THÀNH LUÂN	06/05/2007	1704	Nam	10	
1189	NGUYỄN THÀNH LUÂN	20/02/2007	1705	Nam	12	
1190	HOÀNG CÔNG LƯỢNG	16/03/2006	1706	Nam	13	
1191	BÀN PHÚC LỰC	02/01/2007	1707	Nam	13	
1192	LÊ VĂN LỰC	04/07/2006	1708	Nam	0	Bỏ thi
1193	LÊ XUÂN LỰC	11/04/2007	1709	Nam	11	
1194	NGUYỄN TRUNG LỰC	26/06/2007	1710	Nam	16	
1195	PHẠM THỂ LỰC	03/10/2007	1711	Nam	12	
1196	DƯƠNG THỊ LƯƠNG	20/12/2007	1712	Nữ	14	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THINANG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TĐTT	GHI CHÚ
1197	HOÀNG GIA LƯƠNG	22/11/2007	1713	Nam	12	
1198	LÊ BÁ LƯƠNG	21/02/2007	1714	Nam	14	
1199	LƯU THỊ LƯƠNG	31/07/2006	1715	Nữ	13	
1200	MAI ĐỨC LƯƠNG	07/05/2007	1716	Nam	11	1m61.0
1201	NGUYỄN THÀNH LƯƠNG	29/06/2006	1717	Nam	20	UTXT1
1202	PHÍ ĐỨC LƯƠNG	23/08/2006	1718	Nam	11	
1203	TRẦN BÁ LƯƠNG	14/05/2007	1721	Nam	14	
1204	TRẦN ĐỨC LƯƠNG	27/04/2007	1722	Nam	10	
1205	TRẦN ĐỨC LƯƠNG	02/07/2007	1723	Nam	13	
1206	CHU THÙY LY	20/03/2007	1725	Nam	17	
1207	HOÀNG THỊ KHÁNH LY	18/03/2006	1727	Nữ	11	
1208	LÀNH YẾN LY	09/03/2007	1730	Nữ	11	
1209	NGUYỄN VŨ KHÁNH LY	17/06/2007	1733	Nữ	9	
1210	TRẦN LY LY	05/03/2007	1735	Nữ	10	
1211	TRIỆU KHÁNH LY	13/04/2007	1737	Nữ	10	
1212	CÁM THỊ QUỲNH MAI	03/11/2007	1738	Nữ	18	UTXT2
1213	ĐÀO THỊ HOÀNG MAI	13/04/2007	1739	Nữ	6	
1214	LÊ PHƯƠNG MAI	09/08/2007	1740	Nữ	10	
1215	MÁ THỊ HOA MAI	05/10/2007	1742	Nữ	20	UTXT1
1216	NGUYỄN XUÂN MAI	07/10/2007	1744	Nữ	12	
1217	VŨ THỊ TUYẾT MAI	08/11/2007	1748	Nữ	16	
1218	ĐINH TRỌNG MẠI	06/09/2007	1749	Nam	13	
1219	BÙI DUY MẠNH	29/12/2007	1750	Nam	20	UTXT1
1220	BÙI PHÚ MẠNH	09/10/2007	1752	Nam	12	
1221	CAO NGUYỄN DUY MẠNH	20/09/2007	1753	Nam	14	
1222	CHU ĐỨC MẠNH	29/04/2007	1754	Nam	17	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TĐTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : UTXT1 / UTXT2 / UTXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1223	ĐẶNG ĐỨC MẠNH	15/07/2007	1756	Nam	13	
1224	ĐINH CÔNG MẠNH	18/01/2007	1757	Nam	16	
1225	ĐINH ĐỨC MẠNH	01/02/2007	1758	Nam	17	
1226	ĐINH ĐỨC MẠNH	20/10/2007	1759	Nam	14	
1227	ĐINH VĂN MẠNH	05/01/2007	1760	Nam	15	
1228	ĐINH VĂN MẠNH	24/08/2007	1761	Nam	13	
1229	ĐỖ DUY MẠNH	21/12/2007	1762	Nam	14	
1230	HÀ ĐỨC MẠNH	12/02/2007	1764	Nam	13	
1231	HÀ DUY MẠNH	25/07/2007	1766	Nam	15	
1232	HOÀNG ĐỨC MẠNH	28/05/2007	1768	Nam	7	
1233	HOÀNG VĂN MẠNH	13/03/2007	1771	Nam	17	
1234	HOÀNG VĂN MẠNH	02/02/2006	1772	Nam	12	
1235	LÊ ĐỨC MẠNH	23/11/2007	1773	Nam	12	
1236	LÊ DUY MẠNH	24/08/2007	1774	Nam	11	
1237	LÊ VĂN DUY MẠNH	02/06/2007	1775	Nam	13	
1238	NGUYỄN HỮU ĐỨC MẠNH	24/07/2007	1779	Nam	10	
1239	NGUYỄN HỮU MẠNH	06/06/2007	1780	Nam	8	
1240	NGUYỄN NGỌC MẠNH	09/08/2007	1781	Nam	15	
1241	NGUYỄN QUÝ MẠNH	28/08/2007	1783	Nam	10	
1242	NGUYỄN VĂN MẠNH	09/02/2007	1785	Nam	11	
1243	PHẠM ĐỨC MẠNH	25/01/2007	1786	Nam	15	
1244	PHẠM VĂN MẠNH	01/02/2007	1787	Nam	13	
1245	TRẦN DUY MẠNH	20/05/2007	1789	Nam	10	
1246	TRƯƠNG VĂN MẠNH	23/09/2007	1790	Nam	11	
1247	VŨ ĐỨC MẠNH	30/06/2007	1792	Nam	14	
1248	BUI ĐỨC MẬU	30/04/2007	1794	Nam	12	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BÁO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1249	BÙI CHÍ MINH	07/09/2007	1798	Nam	16	
1250	BÙI TẤN MINH	11/04/2007	1799	Nam	20	
1251	CÀ HẢI MINH	09/01/2007	1800	Nam	0	Bỏ thi
1252	CAO TUẤN MINH	11/11/2006	1801	Nam	0	Bỏ thi
1253	ĐÀO ĐỨC MINH	25/10/2007	1803	Nam	16	U'TXT3
1254	ĐỖ NHẬT BÌNH MINH	22/11/2007	1805	Nam	19	
1255	ĐỖ QUANG MINH	24/08/2007	1806	Nam	7	
1256	ĐỖ QUANG MINH	11/12/2007	1807	Nam	9	
1257	ĐỖ VŨ ANH MINH	10/08/2007	1808	Nam	17	
1258	ĐỖ VŨ TUẤN MINH	03/03/2007	1809	Nam	10	1m59.0
1259	ĐOÀN ĐỨC MINH	29/08/2007	1810	Nam	14	
1260	HÀ TUẤN MINH	03/04/2006	1812	Nam	8	1m56.0
1261	HOÀNG CÔNG MINH	05/12/2007	1813	Nam	12	
1262	HOÀNG LÊ MINH	09/05/2007	1814	Nam	13	
1263	LÊ CÔNG MINH	26/08/2007	1816	Nam	12	
1264	LÊ ĐỨC MINH	11/10/2007	1817	Nam	10	
1265	LÊ NGỌC MINH	26/12/2007	1818	Nam	6	
1266	LÊ QUANG MINH	21/09/2007	1819	Nam	14	
1267	LÊ QUANG MINH	27/04/2007	1820	Nam	10	
1268	LÒ ANH MINH	16/11/2007	1821	Nam	9	
1269	LƯƠNG HOÀNG MINH	17/03/2007	1822	Nam	18	U'TXT2
1270	LƯƠNG VĂN MINH	14/11/2007	1823	Nam	13	
1271	LÝ QUANG MINH	01/11/2007	1825	Nam	7	
1272	NGÔ QUANG MINH	03/01/2007	1826	Nam	14	
1273	NGUYỄN CÔNG MINH	13/02/2007	1827	Nam	13	
1274	NGUYỄN ĐOÀN MINH	07/06/2007	1828	Nam	11	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1275	NGUYỄN ĐỨC MINH	22/07/2007	1830	Nam	10	
1276	NGUYỄN ĐỨC MINH	10/08/2007	1831	Nam	11	
1277	NGUYỄN ĐỨC MINH	11/01/2007	1832	Nam	12	
1278	NGUYỄN ĐỨC MINH	31/08/2007	1833	Nam	9	
1279	NGUYỄN DƯƠNG NHẬT MINH	10/11/2006	1834	Nam	9	
1280	NGUYỄN NGỌC MINH	10/11/2007	1835	Nam	10	
1281	NGUYỄN NGỌC MINH	15/11/2006	1836	Nam	13	
1282	NGUYỄN NGỌC MINH	25/10/2007	1837	Nam	11	
1283	NGUYỄN NHẬT MINH	15/05/2007	1838	Nam	17	
1284	NGUYỄN NHƯ ĐỨC MINH	24/03/2007	1839	Nam	15	1m61.0
1285	NGUYỄN NHƯ NHẬT MINH	16/07/2007	1840	Nam	10	
1286	NGUYỄN PHẠM NGỌC MINH	25/11/2007	1841	Nam	14	
1287	NGUYỄN QUANG MINH	14/11/2007	1842	Nam	10	1m61.0
1288	NGUYỄN THẠC MINH	08/01/2007	1844	Nam	15	
1289	NGUYỄN TRỌNG NHẬT MINH	23/08/2007	1847	Nam	9	1m59.0
1290	NGUYỄN TUẤN MINH	08/11/2007	1848	Nam	10	
1291	NGUYỄN VĂN MINH	16/11/2007	1849	Nam	17	
1292	NGUYỄN VĂN MINH	15/10/2007	1850	Nam	14	
1293	NÔNG QUANG MINH	17/11/2007	1851	Nam	13	
1294	PHẠM ĐỨC MINH	02/08/2007	1852	Nam	9	
1295	PHẠM NHẬT MINH	18/10/2007	1853	Nam	16	U'TXT3
1296	PHẠM THU MINH	07/08/2007	1855	Nữ	8	
1297	PHÙNG NHẬT MINH	24/02/2007	1856	Nam	10	1m60.0
1298	QUÁCH TUẤN MINH	11/04/2007	1858	Nam	10	
1299	TẠ ĐỨC MINH	15/09/2007	1859	Nam	14	
1300	TRẦN ANH MINH	13/07/2007	1861	Nam	8	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1301	TRẦN BÌNH MINH	28/02/2007	1862	Nam	12	
1302	TRẦN ĐỨC MINH	18/03/2007	1864	Nam	12	
1303	TRẦN NHẬT MINH	07/12/2007	1867	Nam	8	
1304	TRẦN QUANG MINH	17/08/2007	1868	Nam	14	
1305	TRẦN QUANG MINH	04/08/2007	1869	Nam	12	
1306	TRẦN QUANG MINH	10/02/2007	1870	Nam	11	
1307	TRỊNH NHẬT MINH	20/11/2007	1872	Nam	8	
1308	TRỊNH TUẤN MINH	04/06/2007	1873	Nam	10	
1309	VŨ BẢO MINH	30/06/2007	1874	Nam	15	
1310	ĐỖ THỊ TRÀ MY	10/03/2007	1879	Nữ	20	U'TXT1
1311	HOÀNG THỊ TRÀ MY	09/05/2007	1880	Nữ	8	
1312	NÔNG THỊ TRÀ MY	19/03/2006	1883	Nữ	10	
1313	VŨ HÀ MY	04/10/2007	1887	Nữ	6	
1314	VŨ THỊ KIỀU MY	31/08/2007	1888	Nữ	13	
1315	NGÔ THỊ MỸ	16/12/2007	1889	Nữ	13	
1316	BÙI HOÀI NAM	25/05/2007	1890	Nam	14	
1317	CHU HẢI NAM	25/11/2007	1891	Nam	11	
1318	ĐẶNG HẢI NAM	19/01/2007	1892	Nam	12	
1319	ĐẶNG PHƯƠNG NAM	31/01/2007	1893	Nam	13	
1320	HÀ NGỌC NAM	07/02/2007	1895	Nam	12	
1321	HÀ PHƯƠNG NAM	27/02/2007	1896	Nam	14	
1322	LA TRƯỜNG NAM	20/03/2007	1899	Nam	9	
1323	LÊ KHẮC NHẬT NAM	24/11/2007	1900	Nam	16	U'TXT3
1324	LÊ VIỆT NAM	19/12/2007	1901	Nam	10	
1325	LƯU HUY NAM	27/10/2007	1903	Nam	8	
1326	LÝ VĂN NAM	14/04/2004	1905	Nam	16	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1327	NGUYỄN CHÍNH HẢI NAM	22/11/2007	1908	Nam	10	
1328	NGUYỄN ĐÌNH NAM	20/02/2007	1909	Nam	13	
1329	NGUYỄN ĐỨC HẢI NAM	06/12/2007	1910	Nam	9	
1330	NGUYỄN DUY NAM	23/10/2007	1911	Nam	10	
1331	NGUYỄN HẢI NAM	23/08/2007	1912	Nam	13	
1332	NGUYỄN HẢI NAM	25/12/2007	1913	Nam	16	
1333	NGUYỄN HOÀI NAM	15/04/2007	1914	Nam	9	
1334	NGUYỄN HOÀI NAM	27/12/2007	1915	Nam	10	
1335	NGUYỄN HOÀI NAM	04/11/2007	1916	Nam	14	
1336	NGUYỄN HOÀNG NAM	08/01/2007	1921	Nam	13	
1337	NGUYỄN KHÁNH NAM	17/01/2007	1922	Nam	11	
1338	NGUYỄN KHÁNH NAM	22/11/2007	1923	Nam	12	
1339	NGUYỄN NGỌC NAM	20/11/2007	1924	Nam	10	
1340	NGUYỄN NHẬT NAM	07/11/2007	1925	Nam	7	
1341	NGUYỄN PHƯƠNG NAM	06/06/2007	1926	Nam	18	
1342	NGUYỄN THÀNH NAM	24/06/2007	1927	Nam	12	
1343	NGUYỄN THÀNH NAM	15/07/2007	1928	Nam	12	
1344	NGUYỄN THÀNH NAM	16/09/2007	1929	Nam	8	
1345	NGUYỄN THẾ NAM	05/05/2007	1930	Nam	11	
1346	NGUYỄN TRUNG NAM	03/11/2007	1931	Nam	12	
1347	NHUYỄN PHƯƠNG NAM	01/12/2007	1932	Nam	12	
1348	PHẠM HẢI NAM	01/04/2007	1934	Nam	16	
1349	PHẠM HOÀI NAM	12/08/2007	1935	Nam	14	
1350	PHẠM HỮU NAM	07/05/2007	1936	Nam	17	
1351	PHẠM VĂN NAM	14/01/2007	1937	Nam	13	
1352	PHÙNG VĂN NAM	20/02/2007	1941	Nam	10	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1353	TRƯƠNG THIÊN NAM	07/05/2007	1945	Nam	12	
1354	VÌ HOÀNG HẢI NAM	28/01/2007	1946	Nam	18	
1355	VŨ TRUNG NAM	19/01/2007	1947	Nam	12	
1356	MÙA VĂN NĂM	01/07/2007	1949	Nam	14	1m61.0
1357	MA THỊ NGÀ	02/05/2007	1952	Nữ	10	
1358	NGUYỄN BÙI QUỲNH NGÀ	16/11/2007	1953	Nữ	9	
1359	TRẦN THỊ THÚY NGÀ	06/03/2007	1954	Nữ	12	
1360	ĐOÀN THÚY NGÀ	31/03/2007	1956	Nữ	9	
1361	BÀN HỮU NGÂN	19/02/2007	1957	Nam	16	
1362	CAO THỊ KIM NGÂN	22/05/2007	1958	Nữ	20	U'TXT1
1363	DƯƠNG THANH NGÂN	13/03/2007	1959	Nữ	18	U'TXT2
1364	PHẠM KIM NGÂN	23/11/2007	1961	Nữ	7	
1365	TÔNG THỊ KIM NGÂN	27/11/2007	1962	Nữ	10	
1366	HÀ THỊ HỒNG NGÁT	09/09/2007	1965	Nữ	12	
1367	MA VĂN NGHỊ	20/05/2007	1966	Nam	16	
1368	HOÀNG TRỌNG NGHĨA	13/12/2007	1968	Nam	12	
1369	LÊ ĐỖ NGHĨA	30/06/2007	1969	Nam	0	Bỏ thi
1370	NGÔ GIA NGHĨA	13/03/2007	1970	Nam	11	
1371	NGUYỄN ĐẠI NGHĨA	01/08/2007	1971	Nam	17	
1372	NGUYỄN HẢI NGHĨA	16/08/2007	1972	Nam	9	
1373	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	23/02/2006	1973	Nam	11	
1374	PHẠM XUÂN NGHĨA	17/10/2007	1976	Nam	14	
1375	TRẦN ĐỨC NGHĨA	30/05/2007	1977	Nam	11	
1376	LÒ ĐẠI NGHIỆP	05/07/2007	1978	Nam	11	
1377	LÝ VĂN NGHIỆP	11/05/2007	1979	Nam	13	
1378	BÙI LƯU BÍCH NGỌC	12/09/2007	1982	Nữ	11	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1379	BÙI THỊ ÁNH NGỌC	18/08/2006	1983	Nữ	13	
1380	ĐINH TIẾN NGỌC	04/08/2007	1985	Nam	12	
1381	ĐOÀN MINH NGỌC	25/09/2007	1986	Nam	10	
1382	ĐOÀN QUANG NGỌC	14/10/2006	1987	Nam	12	
1383	HỒ KHẮC NGỌC	14/10/2006	1988	Nam	13	
1384	LÒ VĂN NGỌC	10/01/2007	1989	Nam	12	
1385	MA THỊ NGỌC	06/09/2007	1991	Nữ	10	
1386	NGUYỄN ĐĂNG NGỌC	06/09/2007	1993	Nam	11	
1387	NGUYỄN HUYỀN KHÁNH NGỌC	08/01/2006	1995	Nữ	16	U'TXT3
1388	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	11/10/2007	1999	Nữ	6	
1389	TRẦN ANH NGỌC	06/09/2004	2000	Nam	12	
1390	TRẦN BÍCH NGỌC	11/02/2007	2003	Nữ	6	
1391	TRẦN VƯƠNG BẢO NGỌC	22/02/2007	2004	Nam	10	
1392	TRƯƠNG THỊ BÍCH NGỌC	19/04/2007	2005	Nữ	12	
1393	VŨ TUẤN NGỌC	28/10/2007	2006	Nam	16	U'TXT3
1394	BÙI KHÔI NGUYỄN	01/10/2007	2007	Nam	9	
1395	ĐẬU THỊ BẢO NGUYỄN	26/06/2007	2008	Nữ	13	
1396	ĐỖ ĐỨC NGUYỄN	20/08/2007	2009	Nam	11	
1397	HOÀNG VĂN NGUYỄN	07/11/2007	2010	Nam	10	
1398	LÂM THẢO NGUYỄN	18/06/2007	2011	Nữ	6	
1399	LÊ NGỌC TRUNG NGUYỄN	03/09/2007	2013	Nam	9	
1400	LÊ SỸ NGUYỄN	09/07/2007	2014	Nam	18	U'TXT2
1401	NGUYỄN BÁ KHÔI NGUYỄN	29/09/2007	2015	Nam	12	
1402	NGUYỄN ĐỨC NGUYỄN	25/05/2003	2016	Nam	8	
1403	NGUYỄN KHOA NGUYỄN	03/12/2003	2017	Nam	16	U'TXT3
1404	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYỄN	27/02/2007	2018	Nữ	16	U'TXT3

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1405	NGUYỄN TRẦN CHÍ NGUYỄN	13/08/2007	2019	Nam	14	
1406	NGUYỄN TRUNG NGUYỄN	30/11/2007	2020	Nam	13	
1407	NGUYỄN VĂN NGUYỄN	29/05/2007	2021	Nam	13	
1408	NGUYỄN VĂN NGUYỄN	28/11/2006	2022	Nam	15	
1409	NGUYỄN VĂN NGUYỄN	03/06/2007	2023	Nam	18	
1410	NGUYỄN VŨ KHÔI NGUYỄN	27/08/2007	2024	Nam	20	U'TXT1
1411	PHẠM KHÔI NGUYỄN	24/06/2006	2025	Nam	13	
1412	PHẠM TRẦN GIA NGUYỄN	16/05/2007	2026	Nam	17	
1413	PHẠM TRÌNH NGUYỄN	29/12/2006	2027	Nam	11	
1414	QUÀNG TRUNG NGUYỄN	05/08/2007	2028	Nam	14	
1415	TRẦN NGỌC KHÔI NGUYỄN	08/11/2007	2029	Nam	15	
1416	TRẦN PHÚC LÂM NGUYỄN	07/01/2007	2030	Nam	13	
1417	VŨ TRUNG NGUYỄN	21/12/2007	2031	Nam	9	
1418	VŨ HOÀNG NGUYỄN	11/06/2006	2032	Nam	12	
1419	VŨ VĂN NGUYỄN	25/08/2007	2033	Nam	17	
1420	NGUYỄN ĐỨC NGUYỄN	13/02/2007	2034	Nam	17	
1421	BÙI THỊ ÁNH NGUYỆT	12/11/2007	2036	Nữ	0	Bỏ thi
1422	HOÀNG NHƯ NGUYỆT	28/10/2007	2037	Nữ	13	
1423	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	17/05/2007	2038	Nữ	9	
1424	HOÀNG VĂN NHÂN	10/08/2007	2040	Nam	14	
1425	PHẠM THỊ THANH NHÂN	01/05/2007	2041	Nữ	13	
1426	BẾ ĐỨC NHÂN	08/02/2007	2043	Nam	18	
1427	BẾ TRỌNG NHÂN	14/06/2007	2044	Nam	14	
1428	HOÀNG ĐỖ ĐỨC NHÂN	29/03/2007	2046	Nam	10	
1429	MAN ĐỨC NHÂN	17/02/2007	2047	Nam	20	
1430	NGUYỄN HỒNG NHÂN	13/07/2007	2048	Nam	11	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1431	NGUYỄN DUY NHÃN	19/11/2004	2049	Nam	11	
1432	KIỀU ĐỨC NHANH	26/12/2007	2050	Nam	9	
1433	NGUYỄN VĂN NHẬT	10/01/2007	2052	Nam	14	
1434	MÃ VĂN NHẬT	10/01/2007	2056	Nam	16	
1435	NGUYỄN LONG NHẬT	31/01/2007	2057	Nam	13	
1436	TRẦN LONG NHẬT	22/12/2007	2058	Nam	8	
1437	TRẦN LONG NHẬT	18/10/2007	2059	Nam	12	
1438	ĐỖ NGỌC YẾN NHI	04/12/2007	2061	Nữ	8	
1439	ĐỒNG THỊ YẾN NHI	20/11/2007	2062	Nữ	18	
1440	HOA THỊ LINH NHI	13/10/2004	2065	Nữ	18	U'TXT2
1441	HỨA NGUYỄN YẾN NHI	30/08/2007	2067	Nữ	9	
1442	MAI THÚY NHI	02/01/2007	2069	Nữ	11	
1443	NGÔ YẾN NHI	17/11/2007	2070	Nữ	12	
1444	NGUYỄN PHƯƠNG NHI	23/11/2007	2071	Nữ	9	
1445	NGUYỄN UYÊN NHI	01/01/2007	2072	Nữ	16	
1446	PHAN THỊ YẾN NHI	14/02/2007	2076	Nữ	12	
1447	THÂN YẾN NHI	29/08/2007	2078	Nữ	8	
1448	TRỊNH THỊ YẾN NHI	08/11/2006	2082	Nữ	8	
1449	VŨ HÀ NHI	29/10/2007	2083	Nữ	8	
1450	BÙI THỊ NHƯ	06/11/2007	2085	Nữ	16	
1451	LÃ THỊ TUYẾT NHƯ	15/04/2005	2086	Nữ	15	
1452	ĐINH THỊ NHUNG	20/09/2007	2087	Nữ	8	
1453	ĐỖ THỊ NHUNG	03/10/2007	2089	Nữ	10	1m51.0
1454	LÙ THỊ NHUNG	27/01/2007	2091	Nữ	10	
1455	PHẠM HUYỀN NHUNG	08/03/2007	2093	Nữ	17	
1456	NGUYỄN ANH NINH	28/03/2007	2095	Nam	11	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1457	NGUYỄN ĐỖ NGỌC NINH	23/07/2007	2096	Nam	12	
1458	NGUYỄN HỮU NINH	08/11/2006	2097	Nam	16	
1459	NGUYỄN THỊ THUỖ NINH	17/04/2007	2098	Nữ	12	
1460	NGUYỄN TRỌNG NINH	24/04/2007	2099	Nam	13	
1461	LÝ KIM OANH	17/11/2007	2102	Nữ	11	
1462	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	04/01/2006	2103	Nữ	16	ƯTXX3
1463	BÙI ĐÌNH THÀNH PHÁT	18/01/2007	2108	Nam	12	
1464	HỒ ĐỨC PHÁT	30/05/2007	2109	Nam	0	Bỏ thi
1465	LÊ AN PHÁT	12/11/2007	2110	Nam	14	
1466	NGUYỄN TẤN PHÁT	10/02/2005	2112	Nam	13	
1467	NGUYỄN VIỆT PHÁT	07/05/2007	2113	Nam	10	
1468	PHẠM QUANG PHÁT	24/08/2007	2114	Nam	9	
1469	TRỊNH PHÁT	21/02/2007	2116	Nam	10	
1470	BÙI HOÀNG PHI	14/03/2007	2117	Nam	13	
1471	NGUYỄN HOÀNG PHI	31/05/2007	2119	Nam	17	
1472	NGUYỄN NHẬT PHỒN	17/11/2007	2120	Nam	19	
1473	BÙI MẠNH PHONG	19/11/2007	2121	Nam	15	
1474	BÙI VĂN PHONG	20/05/2007	2122	Nam	13	
1475	HOÀNG NHẬT PHONG	26/08/2007	2125	Nam	17	
1476	HOÀNG TRUNG PHONG	15/04/2001	2126	Nam	0	Bỏ thi
1477	LÊ GIA PHONG	31/07/2007	2127	Nam	14	
1478	MA DOÃN PHONG	07/03/2007	2129	Nam	12	
1479	NGUYỄN ANH PHONG	12/02/2007	2130	Nam	17	
1480	NGUYỄN CHÍ VĨ PHONG	10/01/2006	2131	Nam	18	ƯTXX2
1481	NGUYỄN HỒNG PHONG	29/07/2007	2133	Nam	10	
1482	NGUYỄN KỶ PHONG	15/10/2007	2135	Nam	9	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : ƯTXX1 / ƯTXX2 / ƯTXX3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1483	NGUYỄN NHẬT PHONG	26/06/2007	2136	Nam	12	
1484	NGUYỄN THÁI PHONG	04/06/2007	2137	Nam	0	Bỏ thi
1485	NGUYỄN VIỆT PHONG	23/12/2007	2138	Nam	0	Bỏ thi
1486	TRẦN ĐỨC PHONG	10/12/2007	2139	Nam	11	
1487	VÀNG TIẾN PHONG	06/07/2007	2141	Nam	11	
1488	BÙI TRƯỜNG PHÚ	26/10/2007	2143	Nam	10	
1489	HOÀNG HỮU PHÚ	22/01/2007	2145	Nam	11	
1490	LÂM HOÀNG PHÚ	12/06/2007	2147	Nam	19	
1491	LƯƠNG BẢO PHÚ	13/07/2006	2149	Nam	13	
1492	NGÔ VĂN PHÚ	31/05/2007	2150	Nam	11	
1493	NGUYỄN MINH PHÚ	14/05/2003	2151	Nam	10	
1494	GIÀNG SIÊU PHỬ	17/11/2007	2152	Nam	9	1m61.0
1495	BÙI MINH PHÚC	11/03/2007	2154	Nam	7	
1496	CHU HỒNG PHÚC	03/11/2007	2155	Nam	15	
1497	ĐÀO TRỌNG PHÚC	07/10/2006	2156	Nam	17	
1498	ĐOÀN MINH PHÚC	22/08/2007	2157	Nam	9	
1499	DƯƠNG MINH PHÚC	24/02/2007	2158	Nam	14	
1500	DƯƠNG THẾ PHÚC	14/02/2007	2159	Nam	15	
1501	LƯỜNG VẠN PHÚC	17/09/2007	2160	Nam	11	
1502	NGUYỄN ĐỨC PHÚC	18/11/2007	2161	Nam	11	
1503	NGUYỄN DUY PHÚC	18/09/2007	2162	Nam	0	Bỏ thi
1504	NGUYỄN GIA HOÀNG PHÚC	30/09/2007	2163	Nam	18	U'TXT2
1505	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	23/09/2007	2164	Nam	12	
1506	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	07/11/2007	2165	Nam	13	
1507	NGUYỄN HỒNG PHÚC	10/12/2007	2166	Nam	12	
1508	NGUYỄN MINH PHÚC	19/08/2007	2167	Nam	12	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1509	NGUYỄN THIÊN PHÚC	20/08/2007	2168	Nam	11	
1510	PHẠM VĂN PHÚC	22/02/2007	2172	Nam	17	
1511	PHÍ BẢO PHÚC	05/04/2007	2173	Nam	14	
1512	QUẢNG THỊ PHÚC	17/04/2007	2174	Nữ	11	1m51.0
1513	TRẦN XUÂN PHÚC	22/07/2007	2175	Nam	15	
1514	VŨ DUY PHÚC	12/01/2007	2176	Nam	11	
1515	NGUYỄN TƯƠNG PHƯỚC	24/11/2007	2178	Nam	10	
1516	PHAN HỒNG PHƯỚC	25/09/2007	2179	Nam	12	
1517	ĐỖ LAN PHƯƠNG	24/12/2007	2182	Nữ	8	1m51.0
1518	DƯƠNG MINH PHƯƠNG	14/11/2006	2184	Nam	11	
1519	HOÀNG THU PHƯƠNG	23/05/2007	2185	Nữ	12	
1520	KHÔNG THỊ THUỖ PHƯƠNG	30/10/2006	2186	Nữ	11	
1521	LÊ THỊ MAI PHƯƠNG	30/03/2007	2188	Nữ	14	
1522	LÊ THU PHƯƠNG	09/04/2007	2189	Nữ	18	U'TXT2
1523	NGÔ ANH PHƯƠNG	06/02/2007	2191	Nam	15	
1524	NGUYỄN LÊ MINH PHƯƠNG	09/07/2007	2194	Nữ	20	U'TXT1
1525	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	28/03/2007	2197	Nữ	18	U'TXT2
1526	PHẠM MINH PHƯƠNG	27/02/2007	2198	Nữ	9	
1527	PHẠM THỊ MAI PHƯƠNG	15/04/2007	2199	Nữ	16	U'TXT3
1528	PHẠM THỊ MINH PHƯƠNG	13/05/2007	2200	Nữ	17	
1529	PHẠM THỊ PHƯƠNG	08/09/2007	2201	Nữ	14	
1530	PHẠM THỊ THUỖ PHƯƠNG	06/01/2007	2202	Nữ	12	
1531	TRẦN ANH PHƯƠNG	11/02/2007	2204	Nam	11	
1532	VŨ HOÀNG PHƯƠNG	06/12/2007	2205	Nam	8	
1533	BÙI GIA QUÂN	13/09/2007	2206	Nam	14	
1534	BÙI MẠNH QUÂN	22/11/2007	2207	Nam	13	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
1535	BÙI MINH QUÂN	27/01/2007	2209	Nam	13	
1536	BÙI MINH QUÂN	28/12/2006	2210	Nam	18	
1537	CÁP XUÂN ANH QUÂN	16/02/2007	2211	Nam	16	
1538	ĐINH HẢI QUÂN	06/12/2007	2214	Nam	11	
1539	ĐINH VĂN QUÂN	02/04/2007	2215	Nam	16	
1540	GIÁP MINH QUÂN	20/01/2007	2217	Nam	11	
1541	HÀ ANH QUÂN	01/10/2007	2218	Nam	14	
1542	HÀ HỒNG ANH QUÂN	28/07/2007	2219	Nam	8	
1543	HOÀNG ANH QUÂN	17/04/2007	2220	Nam	10	
1544	HOÀNG MẠNH QUÂN	08/10/2007	2221	Nam	13	
1545	KIỀU DUY QUÂN	11/11/2007	2223	Nam	11	
1546	LÊ ANH QUÂN	12/01/2007	2224	Nam	17	
1547	LÊ HẢI QUÂN	23/02/2006	2226	Nam	9	
1548	LÊ MINH QUÂN	11/05/2007	2227	Nam	15	
1549	LÊ MINH QUÂN	22/02/2007	2228	Nam	14	
1550	LÒ VĂN QUÂN	19/12/2006	2230	Nam	13	
1551	MAI BÁ MINH QUÂN	24/02/2007	2231	Nam	15	
1552	NGÔ ĐỨC ANH QUÂN	07/02/2007	2232	Nam	12	
1553	NGÔ MẠNH QUÂN	19/10/2007	2233	Nam	14	
1554	NGUYỄN ANH QUÂN	11/09/2007	2234	Nam	11	
1555	NGUYỄN ANH QUÂN	21/12/2007	2235	Nam	13	
1556	NGUYỄN ĐỨC QUÂN	15/08/2007	2236	Nam	15	
1557	NGUYỄN HỒNG QUÂN	26/10/2007	2237	Nam	12	
1558	NGUYỄN HỮU MINH QUÂN	23/10/2006	2239	Nam	9	
1559	NGUYỄN HUY QUÂN	15/08/2007	2240	Nam	11	
1560	NGUYỄN MINH QUÂN	18/02/2007	2241	Nam	9	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1561	NGUYỄN MINH QUÂN	17/03/2007	2242	Nam	12	
1562	NGUYỄN MINH QUÂN	21/11/2007	2244	Nam	8	
1563	PHẠM ANH QUÂN	08/06/2007	2246	Nam	11	
1564	PHẠM MINH QUÂN	29/08/2007	2247	Nam	12	
1565	PHẠM VĂN QUÂN	06/10/2007	2248	Nam	14	
1566	SÒI MINH QUÂN	28/08/2007	2250	Nam	10	
1567	TRẦN ANH QUÂN	15/12/2006	2252	Nam	12	
1568	TRẦN THẾ QUÂN	10/03/2007	2253	Nam	16	
1569	TRỊNH TIẾN QUÂN	30/09/2007	2255	Nam	16	
1570	VĂN TIẾN QUÂN	20/10/2005	2256	Nam	11	
1571	VŨ HOÀNG QUÂN	29/04/2007	2259	Nam	11	
1572	PHẠM QUỐC QUẢN	08/01/2006	2260	Nam	18	U'TXT2
1573	BÙI ĐĂNG QUANG	07/01/2007	2261	Nam	18	U'TXT2
1574	ĐOÀN VINH QUANG	02/07/2007	2262	Nam	13	
1575	HOÀNG NHẬT QUANG	08/02/2007	2264	Nam	14	
1576	LÊ MINH QUANG	08/03/2005	2265	Nam	8	
1577	LÊ NGỌC QUANG	26/04/2007	2266	Nam	17	
1578	NGUYỄN HẢI QUANG	22/09/2007	2269	Nam	12	
1579	NGUYỄN HỮU QUANG	25/05/2007	2270	Nam	13	
1580	NGUYỄN KIM QUANG	14/09/2007	2271	Nam	12	
1581	NGUYỄN MINH QUANG	16/05/2007	2272	Nam	15	
1582	NGUYỄN MINH QUANG	26/03/2002	2273	Nam	11	
1583	NÔNG MINH QUANG	26/09/2007	2274	Nam	15	
1584	PHẠM NHẬT QUANG	18/12/2006	2275	Nam	14	
1585	PHẠM VĂN QUANG	29/07/2007	2276	Nam	14	
1586	PHÙNG ĐĂNG QUANG	31/07/2007	2277	Nam	19	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1587	POÔNG VINH QUANG	17/07/2007	2278	Nam	12	
1588	TRẦN ANH QUANG	20/03/2007	2279	Nam	16	U'TXT3
1589	TRẦN LÊ QUANG	26/12/2007	2280	Nam	17	
1590	TRIỆU HỮU QUANG	26/07/2007	2281	Nam	12	
1591	LÒ THẠCH QUẾ	16/06/2007	2284	Nam	12	
1592	DƯƠNG ANH QUỐC	20/08/2004	2286	Nam	9	
1593	LÊ THẾ QUỐC	11/03/2007	2288	Nam	13	
1594	NGÔ KIẾN QUỐC	17/09/2007	2290	Nam	14	
1595	VI LANG KHÁNH QUỐC	27/02/2007	2291	Nam	15	
1596	LÊ ANH QUÝ	11/05/2007	2293	Nam	12	
1597	LÒ PHÚ QUÝ	24/11/2007	2294	Nam	18	
1598	BÙI THỊ DUY QUYÊN	18/06/2007	2297	Nữ	0	Bỏ thi
1599	ĐOÀN HÀ QUYÊN	02/09/2007	2298	Nữ	16	U'TXT3
1600	HÀ BẢO QUYÊN	01/03/2007	2299	Nữ	0	Bỏ thi
1601	LÊ THỊ QUYÊN	16/01/2007	2300	Nữ	20	U'TXT1
1602	BÙI ANH QUYÊN	08/11/2007	2303	Nam	19	
1603	BÙI THANH QUYÊN	10/10/2006	2304	Nam	12	
1604	KHƯƠNG SỸ QUYÊN	05/03/2007	2305	Nam	14	
1605	LƯU THẾ QUYÊN	29/03/2007	2307	Nam	11	
1606	NGUYỄN CẢNH QUYÊN	17/06/2007	2308	Nam	11	
1607	NGUYỄN THẾ QUYÊN	06/02/2006	2309	Nam	10	
1608	NỊNH VĂN QUYÊN	29/01/2007	2310	Nam	16	
1609	LƯƠNG NGỌC QUYẾT	12/12/2006	2313	Nam	16	
1610	NGUYỄN VĂN QUYẾT	22/06/2006	2316	Nam	0	Bỏ thi
1611	TRẦN VIỆT QUYẾT	23/08/2006	2317	Nam	10	
1612	HÀ THỊ DIỄM QUỲNH	07/05/2007	2320	Nữ	10	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1613	NGUYỄN MẠNH QUỲNH	02/04/2007	2322	Nam	20	U'TXT1
1614	NGUYỄN HOÀNG VÂN SAN	01/01/2006	2327	Nữ	20	U'TXT1
1615	HÀ TẤN SANG	10/04/2007	2328	Nam	18	
1616	PHAN VĂN KHÁNH SANG	06/04/2007	2330	Nam	15	
1617	TRIỆU TẤN SANG	29/06/2007	2331	Nam	0	Bỏ thi
1618	TRƯƠNG ĐÌNH SANG	19/09/2007	2332	Nam	0	Bỏ thi
1619	VI MINH SANG	27/12/2007	2333	Nam	15	
1620	ĐOÀN VĂN SÁNG	30/03/2006	2335	Nam	15	
1621	NGUYỄN QUANG SÁNG	12/05/2007	2337	Nam	14	
1622	BÙI THỊ SIM	20/11/2007	2340	Nữ	10	
1623	ĐẶNG ĐÌNH ĐĂNG SOÁI	04/09/2007	2341	Nam	13	
1624	BÙI ĐỨC SƠN	19/08/2007	2343	Nam	16	
1625	BÙI KHẮC TRƯỜNG SƠN	22/03/2007	2344	Nam	10	1m60.0
1626	BÙI MINH SƠN	20/09/2007	2345	Nam	17	
1627	BÙI NGỌC SƠN	09/03/2007	2346	Nam	14	
1628	BÙI VĂN SƠN	12/05/2006	2347	Nam	16	
1629	ĐÀM LÊ CAO SƠN	29/07/2007	2349	Nam	16	
1630	ĐAO LÂM SƠN	18/04/2007	2350	Nam	15	
1631	ĐỖ HOÀI SƠN	03/05/2007	2352	Nam	14	
1632	HỒ GIANG SƠN	24/02/2007	2355	Nam	11	
1633	HOÀNG CÔNG SƠN	10/06/2007	2356	Nam	14	
1634	HOÀNG TIẾN SƠN	08/08/2007	2357	Nam	15	
1635	LẠI NGUYỄN NGỌC SƠN	18/11/2007	2358	Nam	12	
1636	NGUYỄN CẢNH SƠN	20/03/2007	2361	Nam	11	
1637	NGUYỄN HẢI SƠN	30/08/2007	2363	Nam	14	
1638	NGUYỄN HOÀNG SƠN	14/10/2007	2364	Nam	10	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1639	NGUYỄN HỒNG SƠN	18/01/2007	2365	Nam	16	
1640	NGUYỄN HỒNG SƠN	02/01/2007	2366	Nam	20	
1641	NGUYỄN NGỌC SƠN	23/06/2007	2367	Nam	12	
1642	NGUYỄN PHƯƠNG NGỌC SƠN	30/03/2007	2368	Nam	11	
1643	NGUYỄN QUANG SƠN	21/08/2001	2369	Nam	0	Bỏ thi
1644	NGUYỄN QUỐC SƠN	23/06/2007	2370	Nam	13	
1645	NGUYỄN THÁI SƠN	05/08/2007	2371	Nam	12	
1646	NGUYỄN THẾ SƠN	16/04/2007	2372	Nam	8	
1647	NGUYỄN TIẾN SƠN	01/08/2007	2373	Nam	11	
1648	NGUYỄN TRỌNG TRƯỜNG SƠN	16/07/2007	2375	Nam	14	
1649	NGUYỄN XUÂN SƠN	04/04/2007	2376	Nam	15	
1650	PHẠM HOÀNG SƠN	06/02/2007	2377	Nam	8	
1651	PHẠM HỒNG SƠN	02/10/2007	2378	Nam	11	
1652	PHẠM THẾ SƠN	28/01/2007	2379	Nam	11	
1653	PHẠM TÔN SƠN	21/11/2007	2380	Nam	12	
1654	PHÙNG ĐỨC SƠN	21/09/2007	2381	Nam	9	
1655	PHÙNG ĐỨC SƠN	14/08/2007	2382	Nam	17	
1656	QUẢNG VĂN SƠN	10/11/2007	2383	Nam	11	
1657	TRẦN CÔNG SƠN	02/12/2002	2385	Nam	9	
1658	TRẦN HẢI SƠN	25/06/2007	2386	Nam	8	
1659	TRẦN THÁI SƠN	01/11/2007	2387	Nam	18	U'TXT2
1660	TRỊNH CÔNG SƠN	27/11/2007	2388	Nam	9	
1661	TRỊNH HOÀNG SƠN	14/12/2007	2389	Nam	10	
1662	TRỊNH NAM SƠN	15/04/2007	2390	Nam	16	U'TXT3
1663	VŨ HỒNG SƠN	22/04/2007	2392	Nam	11	
1664	PHẠM QUỐC SỰ	30/04/2007	2393	Nam	13	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
1665	HÀ THỊ MAI SƯƠNG	26/11/2006	2394	Nữ	5	
1666	ĐỖ TIẾN SỸ	15/08/2007	2395	Nam	17	
1667	CHẢO LÁO TẢ	19/01/2006	2397	Nam	11	
1668	TẦN MINH TẢ	20/07/2006	2398	Nam	12	
1669	BÙI ĐỨC TÀI	25/12/2007	2399	Nam	16	
1670	ĐOÀN THẾ TÀI	21/02/2007	2401	Nam	11	
1671	HỒ HỮU TÀI	25/09/2007	2402	Nam	14	
1672	LÊ BÁ TÀI	03/04/2007	2403	Nam	16	
1673	LÝ TẤN TÀI	13/10/2002	2404	Nam	10	
1674	NGUYỄN ĐỨC TÀI	09/05/2007	2405	Nam	15	
1675	NGUYỄN KHẮC TÀI	13/11/2007	2406	Nam	9	
1676	PHAN ANH TÀI	25/02/2006	2409	Nam	17	
1677	TẠ THANH TÀI	13/03/2007	2410	Nam	13	
1678	TÔNG VĂN TÁM	13/01/2005	2411	Nam	15	
1679	BÙI THỊ HIỀN TÂM	14/06/2007	2412	Nữ	10	
1680	BÙI XUÂN TÂM	18/11/2007	2413	Nam	17	
1681	ĐỖ XUÂN TÂM	06/04/2007	2414	Nam	12	
1682	HOÀNG MINH TÂM	01/09/1991	2415	Nữ	20	U'TXT1
1683	NGUYỄN ĐỨC TÂM	26/09/2007	2420	Nam	11	
1684	TẠ ĐỨC TÂM	17/02/2007	2422	Nam	13	
1685	THÂN TUỆ TÂM	05/11/2006	2423	Nữ	12	
1686	TÔNG THỊ TÂM	25/04/2007	2424	Nữ	16	U'TXT3
1687	TRẦN ĐỨC TÂM	19/12/2007	2425	Nam	14	
1688	TRẦN KHÁNH TÂM	05/07/2007	2426	Nam	9	
1689	NGUYỄN THỊ TÂM	06/01/2007	2428	Nữ	11	
1690	NGUYỄN THÀNH TÂN	22/01/2007	2430	Nam	13	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TS'2025 NHĐH, Đợt 1

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1691	TRẦN PHAN TẤN	18/05/2007	2433	Nam	15	
1692	TRẦN TRỌNG TẤN	17/09/2007	2435	Nam	12	
1693	BÙI DUY THẠCH	10/04/2007	2437	Nam	9	
1694	BÙI DUY THÁI	20/04/2007	2438	Nam	11	
1695	HOÀNG SINH THÁI	21/10/2007	2439	Nam	4	
1696	LÒ QUANG THÁI	20/11/2005	2440	Nam	11	
1697	MA VĂN THÁI	18/03/2007	2441	Nam	18	
1698	NGÔ ĐÌNH THÁI	10/07/2007	2442	Nam	12	
1699	NGÔ DUY THÁI	08/09/2007	2443	Nam	13	
1700	NGUYỄN DUY THÁI	25/11/2007	2446	Nam	7	
1701	NGUYỄN VĂN THÁI	17/10/2007	2449	Nam	13	
1702	PHẠM QUANG THÁI	03/10/2006	2451	Nam	13	
1703	QUÁCH DANH THÁI	15/01/2007	2452	Nam	0	Bỏ thi
1704	QUẢNG VĂN THÁI	15/07/2007	2453	Nam	13	
1705	SÙNG A THÁI	15/11/2007	2454	Nam	15	
1706	TRẦN QUANG THÁI	30/11/2007	2455	Nam	11	
1707	TRẦN VIỆT THÁI	14/01/2007	2456	Nam	10	
1708	NGÔ THỊ THẨM	15/11/2007	2458	Nữ	14	
1709	ĐẶNG PHÚC THẮNG	04/09/2005	2459	Nam	14	
1710	BÙI HOÀNG GIA THẮNG	14/03/2006	2460	Nam	16	
1711	CHU DANH THẮNG	01/06/2007	2462	Nam	10	
1712	ĐÀO NGỌC THẮNG	27/10/2007	2463	Nam	20	U'TXT1
1713	HỨA MẠNH THẮNG	09/05/2006	2464	Nam	18	
1714	LÊ ANH THẮNG	27/12/2007	2465	Nam	14	
1715	LÊ ĐỨC THẮNG	05/08/2007	2466	Nam	13	
1716	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	01/07/2007	2468	Nam	19	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TS'2025 - ĐH, Đợt 1

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1717	NGUYỄN KIM THẮNG	07/02/2003	2471	Nam	13	
1718	NGUYỄN QUANG THẮNG	27/06/2007	2472	Nam	11	
1719	NGUYỄN VĂN THẮNG	18/05/2007	2473	Nam	4	
1720	PHẠM ĐỨC THẮNG	24/04/2007	2474	Nam	9	
1721	PHÙNG QUANG THẮNG	25/12/2007	2475	Nam	11	
1722	SĨ MINH THẮNG	13/12/2007	2476	Nam	11	
1723	TRỊNH NAM THẮNG	03/05/2002	2477	Nam	9	
1724	TƯỚNG PHI ĐỨC THẮNG	23/04/2000	2478	Nam	16	
1725	VÀNG MẠNH THẮNG	28/07/2007	2480	Nam	13	
1726	VŨ ĐỨC ANH THẮNG	01/05/2007	2481	Nam	0	Bỏ thi
1727	VƯƠNG TRẦN THẮNG	21/12/2007	2483	Nam	14	
1728	LƯƠNG THỊ THANH	01/02/2007	2488	Nữ	11	
1729	NGUYỄN CHÍ THANH	23/03/2007	2489	Nam	12	
1730	NGUYỄN DOÃN THANH	27/07/2007	2490	Nam	14	
1731	NGUYỄN HỮU THANH	21/04/2007	2491	Nam	19	
1732	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THANH	20/12/2007	2492	Nữ	16	
1733	TÔ ĐÌNH THANH	07/02/2006	2493	Nam	10	
1734	BÙI DUY THÀNH	17/01/2007	2496	Nam	18	
1735	BÙI TUẤN THÀNH	08/05/2007	2497	Nam	15	
1736	BÙI VĂN THÀNH	20/01/2007	2498	Nam	16	
1737	ĐẶNG THỂ THÀNH	06/11/2007	2499	Nam	15	
1738	ĐÀO CÔNG THÀNH	03/11/2007	2500	Nam	5	
1739	ĐINH TIẾN THÀNH	04/02/2006	2501	Nam	13	1m61.0
1740	HOÀNG TIẾN THÀNH	29/01/2007	2502	Nam	12	
1741	HOÀNG TRUNG THÀNH	15/01/2007	2503	Nam	14	
1742	LÂM NHẬT THÀNH	08/09/2007	2504	Nam	9	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS/2025/NĐH, Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1743	LÊ ĐÌNH THÀNH	25/09/2007	2506	Nam	7	
1744	LÊ ĐỨC THÀNH	08/06/2006	2507	Nam	10	
1745	LÊ ĐỨC THÀNH	17/02/2007	2508	Nam	13	
1746	LÊ ĐỨC THÀNH	20/01/2007	2509	Nam	14	
1747	LÊ THANH PHƯỚC THÀNH	27/10/2006	2510	Nam	18	
1748	MA TRỌNG THÀNH	21/09/2007	2515	Nam	11	1m59.0
1749	MAI TIẾN THÀNH	12/12/2007	2516	Nam	11	
1750	NGUYỄN ĐÌNH THÀNH	05/07/2007	2521	Nam	18	U'TXT3
1751	NGUYỄN ĐỨC THÀNH	21/07/2005	2522	Nam	11	
1752	NGUYỄN HUY THÀNH	18/06/2007	2525	Nam	9	
1753	NGUYỄN KIM NHẬT THÀNH	20/04/2007	2526	Nam	12	1m57.0
1754	NGUYỄN MINH THÀNH	11/12/2006	2527	Nam	10	
1755	NGUYỄN TIẾN THÀNH	03/08/2007	2529	Nam	16	
1756	NGUYỄN TRUNG THÀNH	17/09/2007	2530	Nam	11	
1757	PHẠM TUẤN THÀNH	28/12/2007	2531	Nam	11	
1758	PHẠM VĂN THÀNH	24/10/2007	2532	Nam	10	
1759	TẠ TRƯỞNG GIA THÀNH	06/09/2007	2534	Nam	15	
1760	TÓNG ĐẠT THÀNH	07/03/2007	2535	Nam	0	Bỏ thi
1761	TÓNG VIỆT THÀNH	06/11/2007	2536	Nam	16	
1762	TRẦN PHÚ THÀNH	07/02/2007	2537	Nam	15	
1763	TRẦN QUYẾT THÀNH	08/05/2007	2538	Nam	13	
1764	TRẦN THẾ THÀNH	20/04/2007	2539	Nam	17	
1765	VÕ NGUYỄN MINH THÀNH	26/05/2007	2541	Nam	9	
1766	VŨ NGUYỄN MINH THÀNH	20/10/2007	2542	Nam	11	
1767	VŨ PHÚC THÀNH	14/11/2007	2543	Nam	12	
1768	NGÔ QUANG THAO	17/12/2007	2544	Nam	13	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1769	BÙI PHƯƠNG THẢO	02/06/2007	2546	Nữ	16	
1770	ĐINH THỊ THANH THẢO	28/10/2007	2547	Nữ	12	
1771	LOAN PHƯƠNG THẢO	29/04/2007	2550	Nữ	12	
1772	LƯU THU THẢO	16/10/2007	2551	Nữ	9	
1773	NGUYỄN DIỆU THẢO	17/08/2007	2552	Nữ	0	Bỏ thi
1774	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	16/04/2007	2553	Nữ	20	U'TXT3
1775	NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO	20/03/2007	2554	Nữ	14	
1776	NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO	29/10/2007	2555	Nữ	12	
1777	QUÁCH THỊ THẢO	31/01/2007	2558	Nữ	10	
1778	TRẦN PHƯƠNG THẢO	19/09/2007	2559	Nữ	9	
1779	CHANG A THÀY	16/10/2007	2561	Nam	16	
1780	NGUYỄN THỊ HẠNH THI	16/12/2007	2564	Nữ	20	U'TXT1
1781	ĐỖ VĂN THIỆN	26/04/2007	2566	Nam	11	
1782	LÂM VIỆT THIỆN	26/10/2007	2567	Nam	13	
1783	LÝ ĐỨC THIỆN	05/05/2007	2568	Nam	15	
1784	NGUYỄN ĐỨC THIỆN	09/04/2006	2569	Nam	10	
1785	NGUYỄN MINH THIỆN	20/10/2007	2570	Nam	10	
1786	NGUYỄN MINH THIỆN	14/01/2007	2571	Nam	14	
1787	TÀO ĐỨC THIỆN	10/12/2007	2573	Nam	10	
1788	THIỆU QUANG THIỆN	17/12/2007	2574	Nam	12	
1789	HOÀNG ĐỨC THIỆP	21/10/2007	2575	Nam	13	
1790	MA NGỌC THIỆP	11/12/2007	2576	Nam	12	
1791	ĐẶNG PHÚC TRƯỜNG THỊNH	02/12/2007	2579	Nam	14	
1792	ĐẶNG QUÝ THỊNH	09/02/2007	2580	Nam	13	
1793	ĐÀO PHÚC THỊNH	22/02/2007	2581	Nam	11	
1794	ĐỖ HƯNG THỊNH	17/12/2007	2582	Nam	15	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1795	DƯƠNG ĐỨC THỊNH	14/05/2007	2583	Nam	13	
1796	HOÀNG DUY THỊNH	01/05/2007	2585	Nam	12	
1797	KHÔNG DUY THỊNH	28/07/2007	2586	Nam	13	
1798	LÊ HẢI THỊNH	01/10/2007	2587	Nam	12	
1799	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	15/11/2007	2589	Nam	11	
1800	NGUYỄN DUY THỊNH	19/01/2001	2590	Nam	11	
1801	NGUYỄN THỊNH	18/01/2007	2591	Nam	19	
1802	NGUYỄN TRƯỜNG THỊNH	27/05/2007	2592	Nam	13	
1803	NGUYỄN VĂN THỊNH	09/03/1995	2593	Nam	13	
1804	PHẠM THẾ THỊNH	20/10/2007	2594	Nam	4	
1805	TRẦN ĐỨC THỊNH	18/03/2007	2595	Nam	11	
1806	VŨ VIỆT THỊNH	12/03/2007	2596	Nam	16	
1807	BÙI ANH THƠ	19/09/2004	2597	Nam	17	
1808	BÙI ANH THƠ	07/04/2007	2598	Nữ	18	U'TXT2
1809	TRẦN THỊ ANH THƠ	27/07/2007	2599	Nữ	11	
1810	HOÀNG ĐẠO THÔNG	19/10/2006	2601	Nam	10	
1811	PHAN HOÀNG THÔNG	09/09/2007	2602	Nam	10	
1812	BÙI PHƯƠNG THU	31/07/2007	2603	Nữ	11	
1813	ĐẶNG HOÀI THU	18/01/2007	2605	Nữ	9	1m51.0
1814	ĐỖ HOÀI THU	18/11/2007	2606	Nữ	9	
1815	NGUYỄN HOÀI THU	25/09/2007	2607	Nữ	10	1m51.0
1816	NGUYỄN THỊ THU	27/05/2005	2609	Nữ	18	U'TXT2
1817	VŨ A THU	02/11/2006	2610	Nam	10	
1818	VŨ LỆ THU	04/09/2007	2611	Nữ	12	
1819	VŨ VĂN THU	01/10/2007	2612	Nam	9	
1820	BÙI THỊ THU	21/10/2007	2614	Nữ	13	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
1821	NGUYỄN NGỌC ANH THU'	26/06/2007	2620	Nữ	9	
1822	TẶNG ANH THU'	25/07/2007	2624	Nữ	10	
1823	PHẠM ĐỨC THUẬN	20/10/2007	2626	Nam	13	1m58.0
1824	KIỀU ĐỨC THUẬN	20/11/2007	2629	Nam	13	
1825	LÊ QUỐC THUẬN	21/09/2007	2630	Nam	11	
1826	MAI TIẾN THUẬN	16/03/2006	2631	Nam	13	
1827	PHẠM VĂN THUẬT	05/01/2007	2633	Nam	16	
1828	LÊ VĂN THỨC	04/01/2007	2635	Nam	15	
1829	NGUYỄN MINH THỨC	26/12/2006	2636	Nam	10	
1830	TRỊNH NGỌC THƯỢNG	19/02/2007	2639	Nam	14	
1831	TRẦN THỊ THANH THỦY	01/01/2007	2642	Nữ	20	U'TXT1
1832	CHU THỊ THỦY	21/05/2007	2643	Nữ	13	
1833	LƯƠNG NGỌC THỦY	11/06/2007	2645	Nam	8	
1834	NGUYỄN THỊ THU THỦY	10/10/2007	2646	Nữ	0	Bỏ thi
1835	NGUYỄN THU THỦY	10/12/2007	2647	Nữ	14	
1836	TRẦN THỊ THỦY	04/02/2007	2648	Nữ	8	
1837	MAI THỊ THANH THÚY	03/09/2007	2649	Nữ	12	
1838	NGUYỄN MẠNH THỦY	29/08/2003	2651	Nam	11	
1839	TRẦN THỊ THANH THỦY	21/11/2007	2653	Nữ	12	
1840	TRƯƠNG THỊ NGỌC THỦY	29/10/2007	2654	Nữ	14	
1841	HOÀNG MINH THUYỀN	26/05/2007	2655	Nam	13	
1842	NGUYỄN AN THUYỀN	04/02/2007	2656	Nam	13	
1843	TRẦN THỦY TIỀN	02/06/2007	2659	Nữ	8	
1844	ĐỖ ĐỨC TIẾN	11/12/2007	2660	Nam	17	
1845	DƯƠNG ĐÌNH TIẾN	16/09/2007	2661	Nam	14	
1846	LÊ MINH TIẾN	16/09/2006	2666	Nam	17	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1847	LƯỜNG HOÀNG TIẾN	24/09/2007	2668	Nam	12	
1848	LÝ MINH TIẾN	22/12/2007	2669	Nam	15	
1849	MAI QUỐC TIẾN	06/05/2007	2670	Nam	10	
1850	NGUYỄN CHÍ MẠNH TIẾN	15/05/2007	2671	Nam	13	
1851	NGUYỄN DANH CÔNG TIẾN	14/05/2006	2672	Nam	14	
1852	NGUYỄN ĐỨC TIẾN	11/02/2007	2674	Nam	5	
1853	NGUYỄN DUY TIẾN	28/07/2007	2675	Nam	9	
1854	NGUYỄN DUY TIẾN	16/12/2007	2676	Nam	12	
1855	NGUYỄN MINH TIẾN	18/02/2007	2677	Nam	18	
1856	PHẠM MẠNH TIẾN	28/09/2007	2680	Nam	8	
1857	PHẠM VĂN TIẾN	19/10/2007	2681	Nam	15	1m59.0
1858	PHẠM VIỆT TIẾN	29/06/2007	2682	Nam	16	
1859	TRẦN NHẬT TIẾN	25/06/2007	2683	Nam	14	
1860	TRƯƠNG ĐỨC TIẾN	17/05/2007	2686	Nam	12	
1861	NGUYỄN HƯNG TÍN	13/04/2007	2688	Nam	13	
1862	NGUYỄN TRỌNG TÍN	23/11/2005	2689	Nam	0	Bỏ thi
1863	NGUYỄN XUÂN TÍNH	06/07/2007	2690	Nam	9	
1864	NGUYỄN THỊ TÌNH	17/06/2006	2691	Nữ	15	
1865	ĐẶNG CAO KHÁNH TOÀN	01/08/2007	2693	Nam	14	
1866	ĐINH VĂN TOÀN	28/09/2007	2694	Nam	11	
1867	HÀ MINH TOÀN	01/04/2005	2698	Nam	10	
1868	HOÀNG ĐÌNH TOÀN	25/07/2007	2699	Nam	11	
1869	HOÀNG PHÚC TOÀN	14/06/2006	2700	Nam	12	
1870	KHÔNG ĐỨC TOÀN	28/02/2007	2701	Nam	17	
1871	LA ĐỨC TOÀN	04/05/2007	2702	Nam	16	
1872	LÃ GIA TOÀN	25/05/2007	2703	Nam	10	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TS'2025 – ĐH, Đợt 1

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1873	LÊ DUY TOÀN	05/08/2007	2704	Nam	11	
1874	NGUYỄN KHÁNH TOÀN	07/02/2007	2706	Nam	11	
1875	NGUYỄN MINH TOÀN	13/02/2007	2707	Nam	13	
1876	NINH THANH TOÀN	17/05/2007	2710	Nam	17	
1877	PHẠM ĐÌNH TOÀN	27/10/2007	2711	Nam	12	
1878	PHẠM ĐỨC TOÀN	16/02/2007	2713	Nam	5	
1879	PHAN TRUNG TOÀN	17/03/2007	2714	Nam	10	
1880	TÔ THANH TOÀN	19/11/2007	2715	Nam	9	
1881	TÔNG MẠNH TOÀN	10/05/2007	2716	Nam	10	
1882	VŨ KHÁNH TOÀN	21/12/2007	2717	Nam	18	
1883	HOÀNG NGHĨA TOẢN	26/04/2007	2719	Nam	11	
1884	NGÔ CHÍ QUỐC TOẢN	23/07/2007	2720	Nam	10	
1885	NGUYỄN KHẮC TOẢN	04/07/2007	2721	Nam	13	
1886	NGUYỄN TRẦN QUỐC TOẢN	09/04/2006	2722	Nam	14	
1887	TRẦN ĐỨC TOẢN	23/06/2006	2723	Nam	14	
1888	BÙI SƠN TRÀ	19/11/2007	2725	Nam	15	
1889	BÙI SƠN TRÀ	09/01/2007	2726	Nam	15	
1890	NGUYỄN HUY TRÀ	26/10/2007	2728	Nam	19	
1891	ĐẶNG VĂN TRÂM	20/06/2007	2729	Nam	12	
1892	LƯƠNG BẢO TRÂM	10/09/2007	2731	Nữ	12	
1893	ĐOÀN LÊ KHÁNH TRÂN	11/04/2007	2733	Nữ	5	
1894	BÙI THỊ HUYỀN TRANG	28/07/2007	2734	Nữ	14	
1895	BÙI THỊ THUỶ TRANG	30/04/2007	2735	Nữ	16	U'TXT3
1896	ĐẶNG THỊ THU TRANG	10/09/2007	2737	Nữ	16	
1897	HÀ LINH TRANG	03/12/2007	2739	Nữ	6	
1898	LÊ THỊ QUỲNH TRANG	09/09/2005	2740	Nữ	12	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1899	LƯƠNG THỊ MAI TRANG	08/11/2007	2742	Nữ	9	
1900	NGUYỄN KIỀU TRANG	29/10/2007	2744	Nữ	11	
1901	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	07/10/2007	2746	Nữ	14	
1902	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG	22/08/2007	2747	Nữ	20	U'TXT1
1903	NGUYỄN THỊ THU TRANG	28/10/2007	2748	Nữ	16	
1904	NGUYỄN THỊ THU TRANG	15/09/2000	2749	Nữ	0	Bỏ thi
1905	NGUYỄN THU TRANG	01/01/2007	2750	Nữ	14	
1906	NGUYỄN THU TRANG	09/04/2007	2751	Nữ	10	
1907	NGUYỄN THUY TRANG	14/10/2007	2752	Nữ	9	
1908	NHỮ UYÊN TRANG	20/02/2007	2753	Nữ	8	
1909	PHẠM QUỲNH TRANG	07/03/2007	2754	Nữ	14	
1910	PHẠM THUY TRANG	16/10/2007	2756	Nữ	17	
1911	TRẦN MAI TRANG	19/04/2024	2758	Nữ	9	
1912	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	18/03/2007	2759	Nữ	7	
1913	TRẦN THỊ NGỌC TRANG	06/08/2007	2760	Nữ	9	
1914	TRỊNH KIỀU TRANG	23/01/2007	2761	Nữ	11	
1915	TƯỚNG NGỌC TRANG	08/06/2007	2763	Nữ	10	
1916	VŨ MINH TRANG	01/01/2007	2764	Nữ	10	
1917	CAO HỒ TRE	26/04/2007	2766	Nam	13	
1918	ĐẠU MINH TRIẾT	16/04/2007	2768	Nam	18	
1919	VŨ VINH TRIẾT	14/10/2006	2769	Nam	11	
1920	PHAN NGUYỄN NAM TRIỀU	29/10/2006	2770	Nam	12	
1921	TRẦN QUỐC TRIỆU	29/11/2007	2771	Nam	12	
1922	LÒ THỊ KIỀU TRINH	15/08/2007	2772	Nữ	14	
1923	HOÀNG KHÁNH TRINH	14/09/2007	2773	Nam	14	
1924	NGÔ BÁ KHÁNH TRINH	13/11/2007	2774	Nam	0	Bỏ thi

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1925	NGUYỄN VĂN TRỎI	18/01/2007	2776	Nam	9	
1926	KHIẾU ĐỨC TRỌNG	13/12/2007	2777	Nam	9	
1927	LÊ HỮU TRỌNG	22/10/2007	2778	Nam	8	
1928	LÒ VĂN TRỌNG	31/01/2007	2779	Nam	10	
1929	NGUYỄN PHÚ TRỌNG	30/09/2007	2783	Nam	9	
1930	PHẠM DOÃN TRỌNG	01/11/2007	2784	Nam	14	
1931	TRẦN NGỌC TRỌNG	10/01/2007	2787	Nam	12	
1932	HỒ THỊ ÁNH TRÚC	18/01/2007	2789	Nữ	20	U'TXT1
1933	NGUYỄN THỊ TRÚC	12/11/2007	2790	Nữ	8	
1934	BÙI ĐỨC TRUNG	06/12/2007	2791	Nam	11	
1935	BÙI QUANG TRUNG	01/09/2007	2792	Nam	9	
1936	BÙI QUỐC TRUNG	14/01/2007	2793	Nam	10	
1937	BÙI TRẦN THÀNH TRUNG	16/05/2007	2794	Nam	10	
1938	ĐÀM QUANG TRUNG	02/03/2007	2795	Nam	9	
1939	ĐẶNG CHÍ TRUNG	31/08/2007	2796	Nam	8	
1940	LÊ NHÂN TRUNG	15/10/2007	2798	Nam	11	
1941	LƯƠNG VIỆT TRUNG	21/10/2007	2799	Nam	11	
1942	NGUYỄN KHẮC TRUNG	30/03/2007	2801	Nam	17	
1943	NGUYỄN QUỐC TRUNG	30/11/2007	2803	Nam	14	
1944	NGUYỄN THÀNH TRUNG	11/05/2007	2805	Nam	12	
1945	PHẠM HỮU TRUNG	02/01/2007	2808	Nam	14	
1946	PHAN THÀNH TRUNG	01/11/2007	2810	Nam	9	
1947	QUÀNG QUỐC TRUNG	18/03/2007	2811	Nam	12	
1948	TRẦN ĐĂNG QUỐC TRUNG	02/10/2007	2813	Nam	13	
1949	TRẦN THÀNH TRUNG	21/10/2007	2816	Nam	11	
1950	TRƯƠNG MINH TRUNG	15/08/2007	2817	Nam	14	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1951	VŨ QUANG TRUNG	04/07/2007	2819	Nam	12	
1952	VŨ THÀNH TRUNG	23/04/2006	2820	Nam	10	
1953	VŨ THÀNH TRUNG	01/09/2007	2821	Nam	9	
1954	YÊN CHÍ TRUNG	29/10/2007	2822	Nam	11	
1955	BÙI ĐÌNH TRƯỜNG	20/11/2007	2823	Nam	13	
1956	BÙI TIẾN TRƯỜNG	20/02/2007	2824	Nam	11	
1957	CHU MẠNH TRƯỜNG	23/01/2007	2825	Nam	16	
1958	ĐỖ QUANG TRƯỜNG	24/04/2007	2827	Nam	12	1m61.0
1959	LÃNG QUANG TRƯỜNG	21/02/2007	2829	Nam	18	
1960	LÒ ĐAN TRƯỜNG	08/09/2007	2830	Nam	13	
1961	LÔ QUANG TRƯỜNG	12/10/2007	2831	Nam	12	
1962	LỤC QUANG TRƯỜNG	06/11/2007	2832	Nam	16	
1963	NGUYỄN BÙI TIẾN TRƯỜNG	03/07/2007	2834	Nam	13	
1964	NGUYỄN CẢNH TRƯỜNG	05/09/2007	2835	Nam	11	
1965	NGUYỄN ĐAN TRƯỜNG	21/05/2007	2836	Nam	17	
1966	NGUYỄN ĐÌNH TRƯỜNG	17/08/2007	2837	Nam	12	
1967	NGUYỄN MẠNH TRƯỜNG	09/12/2007	2838	Nam	20	U'TXT1
1968	NGUYỄN PHI TRƯỜNG	12/09/2001	2839	Nam	18	U'TXT2
1969	NGUYỄN SƠN TRƯỜNG	13/11/2007	2840	Nam	11	
1970	NGUYỄN VIỆT TRƯỜNG	25/11/2007	2841	Nam	9	1m60.0
1971	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	30/10/2007	2843	Nam	10	
1972	PHẠM CAO TRƯỜNG	21/02/2007	2844	Nam	13	
1973	QUÁCH VĂN TRƯỜNG	07/10/2007	2845	Nam	11	1m61.0
1974	TRẦN ĐỨC TRƯỜNG	26/02/2007	2846	Nam	13	
1975	TRẦN VĂN TRƯỜNG	26/02/2007	2847	Nam	14	
1976	VŨ QUANG TRƯỜNG	15/10/2007	2850	Nam	14	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
1977	VY QUANG TRƯỜNG	28/09/2007	2851	Nam	11	
1978	TRẦN ĐĂNG TRƯỞNG	23/12/2007	2852	Nam	14	
1979	BÙI HOÀNG TÚ	26/06/2007	2853	Nam	16	
1980	BÙI LÊ MINH TÚ	16/10/2007	2854	Nam	8	
1981	BÙI QUANG TÚ	02/12/2007	2855	Nam	14	
1982	CAO VĂN TUẤN TÚ	22/06/2007	2857	Nam	14	
1983	CHÂU ANH TÚ	07/07/2007	2858	Nam	9	
1984	CHU MINH TÚ	11/06/2007	2859	Nam	18	
1985	ĐỖ TRỌNG TÚ	04/12/2007	2862	Nam	11	
1986	DƯƠNG TUẤN TÚ	18/11/2007	2863	Nam	14	
1987	HÀ ANH TÚ	03/11/2007	2864	Nam	14	
1988	HÀ MINH TÚ	30/01/2007	2865	Nam	0	Bỏ thi
1989	HOÀNG ANH TÚ	11/07/2007	2866	Nam	17	
1990	HOÀNG MINH TÚ	18/09/2007	2868	Nam	13	
1991	LÊ THỊ THANH TÚ	10/08/2007	2870	Nữ	12	
1992	LINH TUẤN TÚ	10/08/2007	2871	Nam	12	
1993	MAI ANH TÚ	02/10/2007	2872	Nam	18	
1994	NGUYỄN ANH TÚ	08/03/2006	2873	Nam	15	1m60.0
1995	NGUYỄN ANH TÚ	03/05/2006	2874	Nam	14	
1996	NGUYỄN ANH TÚ	06/06/2007	2875	Nam	15	
1997	NGUYỄN ANH TÚ	26/09/2007	2876	Nam	15	
1998	NGUYỄN ANH TÚ	21/12/2006	2877	Nam	11	
1999	NGUYỄN DANH TÚ	12/10/2007	2879	Nam	10	
2000	NGUYỄN ĐÌNH TÚ	13/10/2007	2880	Nam	10	
2001	NGUYỄN MẠNH TÚ	23/06/2007	2882	Nam	7	
2002	NGUYỄN NGỌC TÚ	05/07/2007	2885	Nam	17	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
2003	NGUYỄN NGỌC TÚ	25/07/2007	2886	Nam	3	1m61.0
2004	NGUYỄN TUẤN TÚ	03/04/2007	2890	Nam	11	
2005	NÔNG ANH TÚ	20/08/2007	2893	Nam	10	
2006	PHÙNG NGUYỄN ANH TÚ	30/07/2007	2896	Nam	20	
2007	TRỊNH ANH TÚ	31/10/2007	2897	Nam	18	
2008	TRỊNH QUANG TÚ	14/11/2007	2898	Nam	11	
2009	VÌ THỊ TÚ	12/04/2007	2899	Nữ	14	
2010	LÊ NGỌC TÚ	05/01/2007	2901	Nam	16	
2011	ĐẶNG VĂN TUÂN	12/11/2007	2902	Nam	16	
2012	ĐINH TIẾN TUÂN	24/09/2007	2903	Nam	11	
2013	HOÀNG VĂN TUÂN	21/08/2007	2905	Nam	15	
2014	NGUYỄN BÁ TUÂN	04/11/2007	2906	Nam	13	
2015	TRẦN VĂN TUÂN	19/01/2007	2908	Nam	13	
2016	TRƯƠNG NGỌC TUÂN	07/04/2007	2909	Nam	12	
2017	CHÁNG VĂN TUẤN	14/08/2007	2914	Nam	17	
2018	ĐỖ LÊ QUỐC TUẤN	16/10/2007	2916	Nam	14	
2019	HÀ CÔNG TUẤN	13/04/2003	2917	Nam	14	
2020	HÀ HUY TUẤN	31/07/2007	2918	Nam	11	
2021	HOÀNG ANH TUẤN	02/07/2007	2919	Nam	17	
2022	HOÀNG ANH TUẤN	27/11/2007	2920	Nam	14	
2023	HOÀNG ANH TUẤN	26/11/2007	2921	Nam	13	1m60.0
2024	LÊ ANH TUẤN	16/12/2007	2923	Nam	11	
2025	LÊ CÔNG TUẤN	15/08/2007	2925	Nam	10	
2026	LÊ VĂN TUẤN	26/12/2007	2926	Nam	13	
2027	LÒ VĂN TUẤN	11/04/2007	2927	Nam	16	
2028	MÙI ANH TUẤN	04/09/2007	2928	Nam	15	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS2025 – ĐH, Đợt 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
2029	NGÔ VĂN TUẤN	02/07/2007	2930	Nam	14	
2030	NGÔ XUÂN TUẤN	30/03/2007	2931	Nam	11	
2031	NGUYỄN ANH TUẤN	16/10/2007	2932	Nam	12	
2032	NGUYỄN ANH TUẤN	05/08/2007	2933	Nam	20	
2033	NGUYỄN ANH TUẤN	01/08/2007	2934	Nam	10	
2034	NGUYỄN HẢI TUẤN	16/09/2007	2935	Nam	11	
2035	NGUYỄN HOÀNG ANH TUẤN	08/02/2007	2937	Nam	12	
2036	NGUYỄN HUY TUẤN	29/04/2006	2938	Nam	19	
2037	NGUYỄN HUY TUẤN	10/01/2007	2939	Nam	15	
2038	NGUYỄN MINH TUẤN	13/11/2007	2941	Nam	16	
2039	NGUYỄN MINH TUẤN	08/01/2007	2942	Nam	12	
2040	NGUYỄN NGỌC TUẤN	26/02/2007	2943	Nam	19	
2041	NGUYỄN THANH TUẤN	02/03/2007	2944	Nam	11	
2042	NGUYỄN VĂN TUẤN	24/09/2007	2946	Nam	13	
2043	NGUYỄN XUÂN TUẤN	08/06/2007	2947	Nam	11	
2044	PHẠM MINH TUẤN	25/11/2007	2950	Nam	12	
2045	PHẠM THANH TUẤN	12/10/2007	2952	Nam	10	
2046	TÔ ANH TUẤN	06/07/2003	2955	Nam	10	
2047	TÓNG ANH TUẤN	18/11/2007	2956	Nam	9	
2048	TRẦN ANH TUẤN	20/11/2007	2957	Nam	8	
2049	TRẦN ANH TUẤN	22/06/2007	2958	Nam	13	
2050	TRẦN ANH TUẤN	06/01/2007	2959	Nam	18	
2051	TRẦN DƯƠNG ANH TUẤN	02/03/2007	2962	Nam	20	
2052	TRƯƠNG TRỊNH MINH TUẤN	01/04/2007	2964	Nam	17	
2053	VƯƠNG MẠNH TUẤN	03/03/2007	2967	Nam	0	Bỏ thi
2054	XA VĂN TUẤN	07/11/2007	2968	Nam	11	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TS/2025 – ĐH, Đợt 1

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
2055	BÀN QUỐC TUỆ	19/01/2007	2969	Nam	13	
2056	NGUYỄN VĂN TUỆ	09/03/2007	2970	Nam	13	
2057	BẠCH SƠN TÙNG	03/08/1997	2971	Nam	11	
2058	BÙI DUY TÙNG	30/01/2006	2972	Nam	16	U'TXT3
2059	BÙI XUÂN TÙNG	03/10/2005	2973	Nam	10	
2060	ĐẶNG THANH TÙNG	16/10/2007	2974	Nam	12	
2061	ĐÀO HUY TÙNG	01/10/2007	2976	Nam	16	
2062	DƯƠNG QUANG TÙNG	13/05/2007	2977	Nam	9	
2063	HOÀNG MẠNH TÙNG	08/08/2006	2979	Nam	12	
2064	HOÀNG MINH TÙNG	23/10/2007	2980	Nam	12	
2065	KIỀU THANH TÙNG	28/01/2007	2981	Nam	17	
2066	LÊ BÁ KHÁNH TÙNG	05/06/2007	2982	Nam	9	
2067	LÊ PHẠM LÂM TÙNG	05/11/2007	2983	Nam	9	
2068	LÊ SỸ HOÀNG TÙNG	03/06/2007	2984	Nam	11	
2069	LÊ THANH TÙNG	08/01/2007	2985	Nam	17	
2070	LÊ THANH TÙNG	18/09/2007	2986	Nam	10	
2071	LÊ VĂN TÙNG	16/08/2007	2987	Nam	12	
2072	LÒ VĂN TÙNG	18/09/2007	2989	Nam	17	
2073	LƯỜNG VĂN TÙNG	11/01/2006	2990	Nam	20	U'TXT1
2074	MAI THANH TÙNG	17/08/2007	2991	Nam	10	
2075	NGÔ ANH TÙNG	14/10/2007	2992	Nam	10	
2076	NGÔ QUANG TÙNG	11/09/2002	2993	Nam	15	
2077	NGUYỄN DUY TÙNG	17/03/2007	2994	Nam	16	
2078	NGUYỄN NGỌC TÙNG	03/01/2007	2996	Nam	10	
2079	NGUYỄN SƠN TÙNG	13/02/2006	2997	Nam	12	
2080	NGUYỄN SƠN TÙNG	25/03/2007	2998	Nam	9	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
2081	NGUYỄN XUÂN TÙNG	11/07/2007	3001	Nam	13	
2082	PHẠM VIỆT TÙNG	15/09/2007	3003	Nam	11	
2083	PHAN MẠNH TÙNG	15/06/2007	3004	Nam	13	
2084	QUAN THANH TÙNG	15/01/2007	3005	Nam	11	
2085	TRẦN QUANG TÙNG	28/06/2002	3006	Nam	14	
2086	TRẦN THANH TÙNG	11/04/2007	3007	Nam	16	ƯTXXT3
2087	TRẦN XUÂN TÙNG	10/08/2007	3008	Nam	10	
2088	TRIỆU HUY TÙNG	17/04/2007	3009	Nam	16	
2089	VŨ HOÀNG TÙNG	05/09/2007	3010	Nam	0	Bỏ thi
2090	VŨ XUÂN TÙNG	28/06/2007	3011	Nam	12	
2091	LÊ VĂN TƯỜNG	09/06/2007	3013	Nam	20	ƯTXXT1
2092	PHẠM VIỆT CÁT TƯỜNG	30/11/2007	3015	Nam	15	
2093	BÙI DUY TUYÊN	10/11/2007	3017	Nam	10	
2094	HOÀNG THẾ TUYÊN	12/05/2007	3018	Nam	13	
2095	NÔNG VĂN TUYÊN	20/02/2007	3019	Nam	10	
2096	VÌ ĐỨC TUYÊN	27/09/2007	3020	Nam	11	
2097	VI VĂN TUYÊN	07/08/2007	3021	Nam	12	
2098	NGUYỄN TIẾN TUYẾN	20/10/2007	3022	Nam	9	
2099	ĐINH TRIỆU GIA TUYẾN	03/10/2007	3024	Nam	13	
2100	HOÀNG ĐÌNH TUYẾN	26/01/2007	3025	Nam	11	
2101	PHẠM ĐÌNH TUYẾN	17/06/2007	3026	Nam	18	
2102	LÝ THỊ ÁNH TUYẾT	02/06/2007	3028	Nữ	9	
2103	BÙI SA ỨNG	22/03/2007	3031	Nam	17	
2104	ĐINH PHƯƠNG UYÊN	28/05/2007	3033	Nữ	15	
2105	LÃ PHƯƠNG UYÊN	04/08/2007	3034	Nữ	12	
2106	MA TỔ UYÊN	27/12/2007	3035	Nữ	20	ƯTXXT1

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : ƯTXXT1 / ƯTXXT2 / ƯTXXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
2107	NGUYỄN VŨ TÓ UYÊN	05/09/2006	3039	Nữ	12	
2108	PHÙNG BẢO UYÊN	24/01/2006	3040	Nữ	16	U'TXT3
2109	BÙI THẢO VÂN	06/09/2007	3041	Nữ	20	U'TXT1
2110	ĐẶNG TRẦN THANH VÂN	12/11/2007	3042	Nữ	7	
2111	ĐÀO THỊ THANH VÂN	29/03/2007	3043	Nữ	13	
2112	ĐỖ THỊ VÂN	23/05/2007	3044	Nữ	15	
2113	NGHIÊM THỊ THU VÂN	10/10/2007	3045	Nữ	12	
2114	NGUYỄN HẢI VÂN	07/06/2007	3046	Nữ	10	
2115	NGUYỄN THANH VÂN	28/01/2007	3047	Nữ	10	
2116	NGUYỄN THỊ CẨM VÂN	03/11/2007	3048	Nữ	14	
2117	NGUYỄN THỊ THUÝ VÂN	18/02/2007	3049	Nữ	11	
2118	NGUYỄN HOÀNG VĂN	28/05/2007	3050	Nam	12	
2119	PHÙNG SÀN VĂN	24/07/2007	3051	Nam	14	
2120	ĐẶNG THỊ TƯỜNG VI	25/05/2007	3052	Nữ	15	
2121	LỤC THUÝ VI	20/01/2007	3053	Nữ	12	
2122	NGUYỄN KHÁNH VI	04/01/2007	3054	Nữ	11	
2123	NGUYỄN THỊ LÊ VI	27/01/2007	3055	Nữ	7	
2124	VÌ TRIỆU VI	15/03/2007	3056	Nam	12	
2125	BÙI ANH VIỆT	18/02/2007	3058	Nam	17	
2126	BÙI ĐOÀN VIỆT	19/10/2007	3059	Nam	16	
2127	CHU QUỐC VIỆT	03/03/2007	3060	Nam	19	
2128	ĐỖ HOÀNG QUỐC VIỆT	12/12/2007	3061	Nam	8	
2129	ĐOÀN QUỐC VIỆT	31/10/2007	3062	Nam	18	
2130	HỒ ĐỨC VIỆT	23/08/2006	3063	Nam	17	
2131	HOÀNG ĐÌNH VIỆT	18/01/2007	3065	Nam	13	
2132	HOÀNG TRUNG VIỆT	21/11/2007	3066	Nam	11	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
2133	LÊ ANH VIỆT	16/07/2007	3067	Nam	9	
2134	NGUYỄN QUỐC VIỆT	26/06/2007	3068	Nam	11	
2135	NGUYỄN ĐÌNH VIỆT	18/09/2007	3069	Nam	11	
2136	NGUYỄN HOÀNG VIỆT	28/06/2007	3071	Nam	18	
2137	NGUYỄN QUỐC VIỆT	07/04/2007	3074	Nam	12	
2138	NGUYỄN QUỐC VIỆT	21/08/2002	3075	Nam	11	
2139	NGUYỄN VĂN VIỆT	28/03/2007	3076	Nam	12	
2140	PHẠM NGUYỄN QUỐC VIỆT	02/12/2007	3078	Nam	12	
2141	PHÙNG THẾ VIỆT	20/11/2007	3080	Nam	8	
2142	TẠ ĐÌNH VIỆT	09/04/2007	3081	Nam	16	
2143	TRẦN QUỐC VIỆT	03/05/2007	3082	Nam	9	
2144	TRẦN QUỐC VIỆT	03/03/2007	3083	Nam	14	
2145	TRẦN THỌ VIỆT	02/01/2007	3084	Nam	18	
2146	BÙI QUANG VINH	17/09/2004	3088	Nam	0	Bỏ thi
2147	ĐÌNH QUANG VINH	08/02/2007	3089	Nam	12	
2148	LÊ ĐỨC VINH	02/09/2007	3090	Nam	10	
2149	LÊ THÀNH VINH	04/07/2007	3091	Nam	17	
2150	LƯƠNG THÁI VINH	16/11/2007	3092	Nam	11	
2151	LƯƠNG THẾ VINH	14/11/2007	3093	Nam	12	
2152	NGUYỄN QUANG VINH	29/01/2007	3094	Nam	15	
2153	NGUYỄN TUẤN VINH	18/10/2007	3096	Nam	12	
2154	THẦN ĐỨC VINH	16/07/2007	3098	Nam	11	
2155	TRẦN CÔNG VINH	22/10/2007	3099	Nam	11	
2156	TRẦN QUANG VINH	22/11/2007	3100	Nam	9	
2157	TRẦN QUANG VINH	09/05/2007	3101	Nam	15	
2158	VƯƠNG QUANG VINH	07/02/2007	3102	Nam	20	U'TXT1

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDDT	GHI CHÚ
2159	ĐẶNG TOÀN VŨ	24/08/2007	3104	Nam	10	
2160	ĐINH HOÀNG VŨ	09/03/2007	3105	Nam	12	
2161	ĐINH MẠNH VŨ	07/03/2007	3106	Nam	13	1m54.0
2162	KIỀU ANH VŨ	13/01/2007	3108	Nam	13	
2163	LÊ HOÀNG VŨ	11/05/2007	3109	Nam	15	
2164	LÊ KHÁNH VŨ	21/05/2007	3111	Nam	17	
2165	LƯU TUẤN VŨ	09/01/2006	3114	Nam	9	
2166	NGUYỄN TÀI NGUYÊN VŨ	03/08/2007	3117	Nam	15	
2167	NGUYỄN TIẾN TRƯỜNG VŨ	12/11/2007	3118	Nam	0	Bỏ thi
2168	NGUYỄN TUẤN VŨ	07/03/2007	3120	Nam	16	
2169	PHẠM ANH VŨ	07/11/2007	3121	Nam	13	
2170	TRẦN ANH VŨ	15/08/2007	3124	Nam	11	
2171	VƯƠNG TRƯỜNG VŨ	08/04/2007	3129	Nam	12	
2172	BÙI MINH VƯƠNG	17/12/2007	3130	Nam	12	
2173	NGUYỄN KIM VƯƠNG	02/11/2007	3132	Nam	13	
2174	NÔNG QUỐC VƯƠNG	01/01/2007	3133	Nam	17	
2175	TẦN THỊ VƯƠNG	28/09/2007	3134	Nữ	12	
2176	NGUYỄN ĐỨC VƯỢNG	01/05/2007	3135	Nam	10	
2177	NGUYỄN HÙNG VƯỢNG	13/11/2007	3136	Nam	9	
2178	ĐỖ CẨM VY	27/09/2007	3139	Nữ	9	
2179	DƯƠNG THỊ HÀ VY	06/04/2007	3140	Nữ	11	
2180	HOÀNG HÀ VY	21/07/2007	3141	Nữ	9	
2181	NGUYỄN THỊ HÀ VY	25/05/2007	3143	Nữ	10	
2182	TRẦN HÀ VY	12/06/2007	3146	Nữ	10	
2183	XA THỊ HÀ VY	25/10/2007	3147	Nữ	12	
2184	LÊ TRỌNG VỸ	16/05/2007	3148	Nam	14	

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDDT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.

Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BÁO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
2185	QUANG BÔNG XÁ	14/03/2007	3153	Nam	13	1m61.0
2186	CHÚC PHÚC XUÂN	02/03/2007	3154	Nam	15	
2187	LÊ THỊ XUÂN	07/04/2007	3155	Nữ	14	
2188	NGUYỄN VIỆT XUÂN	30/05/2007	3156	Nam	16	
2189	LỘC MẠC XUYẾN	21/11/2007	3157	Nữ	13	
2190	PHẠM NHƯ Ý	13/11/2007	3158	Nữ	7	
2191	ĐẶNG NGỌC YẾN	15/11/2007	3161	Nữ	16	Ư'TXT3
2192	DƯƠNG THỊ YẾN	28/12/2007	3162	Nữ	0	Bỏ thi
2193	HOÀNG HẢI YẾN	07/12/2007	3163	Nữ	9	
2194	HOÀNG KIỀU YẾN	25/10/2007	3164	Nữ	8	
2195	LÝ HẢI YẾN	03/01/2007	3165	Nữ	14	
2196	NGUYỄN HỒNG YẾN	27/07/2007	3166	Nữ	16	
2197	PHẠM THỊ HẢI YẾN	22/08/2006	3167	Nữ	20	Ư'TXT1
2198	DƯƠNG HUY CƯỜNG	23/08/2007	3174	Nam	20	Ư'TXT1
2199	HOÀNG LINH ĐAN	04/12/2007	3177	Nữ	0	Bỏ thi
2200	LÊ THỊ THANH HOÀN	23/09/2007	3184	Nữ	12	
2201	ĐỖ NGUYỄN HOÀI LINH	14/09/2007	3189	Nam	20	Ư'TXT1
2202	CAO BÍCH NGỌC	21/09/2007	3195	Nữ	11	
2203	NGUYỄN THANH NHÀN	22/04/2007	3196	Nữ	11	
2204	ĐỖ HỒNG NHUNG	28/08/2007	3198	Nữ	12	
2205	ĐẶNG HUYỀN TRANG	04/06/2007	3210	Nữ	11	
2206	NGUYỄN TUẤN ANH	27/01/2007	3215	Nam	20	Ư'TXT1
2207	VŨ TUẤN ANH	10/02/2007	3216	Nam	15	
2208	LƯƠNG ANH CHIẾN	17/01/2007	3217	Nam	20	Ư'TXT1
2209	VŨ ĐÌNH CHIẾN	30/06/2007	3218	Nam	20	Ư'TXT1
2210	NGUYỄN ĐỨC ĐỘ	07/02/2007	3219	Nam	0	Bỏ thi

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : Ư'TXT1 / Ư'TXT2 / Ư'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.

TS'2025 – ĐH, Đợt 1

**KẾT QUẢ THI NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO - TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HUẤN LUYỆN THỂ THAO - NĂM 2025, ĐỢT 1**

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ BẢO DANH	GIỚI TÍNH	Điểm Năng khiếu TDTT	GHI CHÚ
2211	HOÀNG CÔNG HẬU	28/06/2007	3220	Nam	20	U'TXT1
2212	TRƯƠNG GIA HUY	03/09/2007	3221	Nam	20	U'TXT1
2213	NGUYỄN MINH KỶ	07/07/2007	3222	Nam	20	U'TXT1
2214	NGUYỄN QUANG LINH	05/03/2007	3223	Nam	20	U'TXT1
2215	BÙI NGỌC ĐỨC LƯƠNG	17/03/2007	3224	Nam	20	U'TXT1
2216	VŨ ĐỨC MINH	23/04/2007	3225	Nam	20	U'TXT1
2217	NGUYỄN HOÀNG NAM	07/10/2007	3226	Nam	20	U'TXT1
2218	TRẦN ĐỨC TÀI	11/03/2007	3227	Nam	14	
2219	PHẠM XUÂN THẮNG	29/01/2007	3228	Nam	20	U'TXT1
2220	PHẠM ANH TÚ	15/01/2007	3229	Nam	20	U'TXT1
2221	VŨ NGUYỄN LINH TUỆ	14/07/2007	3230	Nam	20	U'TXT1
2222	BÙI QUANG HUY	26/05/2007	3231	Nam	11	
2223	SÙNG A QUYẾT	11/05/2007	3235	Nam	9	

Tổng cộng có **2223** thí sinh trong Danh sách kết quả thi Năng khiếu thể dục thể thao, kỳ tuyển sinh đại học, ngành Giáo dục Thể chất, ngành Huấn luyện Thể thao - năm 2025, đợt 1. Nhà trường không xét tuyển thí sinh không đạt chiều cao (Nam từ 1m62, Nữ từ 1m52 trở lên) và các thí sinh có điểm Năng khiếu TDTT dưới 5 điểm.

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
HIỆU TRƯỞNG


Th.S Ngô Xuân Đức


PGS.TS. Nguyễn Duy Quyết

* **GHI CHÚ** : Điểm Năng khiếu TDTT tính hệ số 2. Diện ưu tiên xét tuyển : U'TXT1 / U'TXT2 / U'TXT3.
Bỏ thi là bỏ một trong các nội dung thi năng khiếu trở lên, sẽ bị điểm 0. Cột Ghi chú hiện chiều cao thí sinh không đạt.